

VIÊN ĐẠN MANG HÌNH TRÁI TIM

Nguyễn Vĩnh Long Hồ

CHƯƠNG I

TRONG THỜI KỲ CHIẾN TRANH VIỆT NAM.

Anh Tư du kích Xã Khánh Bình Tây, còn Út Chín quê ở Xã Khánh Bình Đông, thuộc Tỉnh Cà Mau. Cả hai là du kích được tỉnh ủy Cà Mau bầu làm: "Anh hùng lực lượng vũ trang nhân dân" vào mùa Hè năm 1972. Anh Tư có biệt tài sử dụng lưới lê đâm lén, nên có bí danh là "Tur Lê", còn Út Chín thiện xạ súng trường bá đờ, bắn sê bá phát bá trúng, nên nòng cũng có cái biệt danh: "Chín CKC". Đối với Út Chín, đó là phần thưởng cao quý của trung ương cục miền Nam dành cho nòng, trước khi từ giã chiến trường miền Tây Nam Bộ vì vai phải bị thương tật trong trận đọ súng với một kỳ phùng địch thủ tại bờ kinh Lái Hiếu.

Trong ngày lễ nhận giấy ban khen của tỉnh ủy Cà Mau được tổ chức lén lút tại mật khu Đầm Dơi. Cả hai ước hẹn việc trăm năm. Khi nào miền Nam Việt Nam được hoàn toàn giải phóng, anh Tư Lê sẽ mang lưới lê qua xóm Rạch Ráng, cắm vào nòng súng CKC của Út Chín. Vì vậy, chỉ mấy ngày sau khi Tổng Thống Dương Văn Minh tuyên bố đầu hàng vô điều kiện trước quân cộng sản Bắc Việt, đem từng nốt miền Nam Việt Nam cho bọn Bắc Bộ Phủ là anh Tư Lê hơn hờ qua Xã Khánh Bình Đông, làm lễ thành hôn với Út Chín.

Thế rồi mùa Hè năm sau, Út Chín đập bầu. Bà mẹ già dẫn cô Mận (bà con bạn dì với nòng) ở Huyện Long Mỹ, Trấn Vị Thanh, xuống Cà Mau nuôi đẻ. Cô Mận mới có 15 cái xuân xanh, nhưng thân thể đầy đà, tròn trịa như gái đôi mươi, trông rất xinh gái.

Một hôm, nòng gọi Mận nói:

- Chị thềm cá trê vàng kho tộ, phải là cá trê còn tươi rói, ướp nước mắm, tiêu, hành, tỏi, ớt và gừng thiệt cay ăn với cháo trắng thật nóng để vã mồ hôi.

- Mùa này muốn cá có trê vàng chắc phải đi tát đìa thì họa may!

Sáng hôm sau, Mận bèn rủ anh rẽ đi tát đìa, bắt một mớ cá trê vàng về kho tộ cho chị Chín. Anh Tư vừa nghe dì Mận rủ đi tát đìa là ánh mắt của hắn sáng lên như điện xẹt, làm bà Năm Hô (mẹ của Út Chín) thấy hơi kỳ kỳ bèn kêu thằng rẽ ra đằng sau sà nước, nhỏ to tâm sự:

- Tư à! Con Mận mới có 14, 15 tuổi đầu, còn ngây thơ trong trắng. Mày đừng có bốc hốt ầu mà tội nghiệp nó ghen. Hơn nữa, con mày là con gái đầu lòng, phải để đức cho con mày đó! Dì ả ăm còn hăm he. Ông già tía của nó cũng là cán bộ cách mạng gộc, đang làm việc trên thành phố đó!

- Má à! Đừng có lo chuyện bao đồng nữa mà, dầu vì, Mận cũng là em vợ. Ai mà nhẫn tâm phá hoại đời con gái của cô ta chứ! Tur Lê còn bảo đảm lời nói mình có thêm trọng lượng. Má đừng quên rằng thằng Tur này là người có đạo đức cách mạng trong sáng như Hồ Chủ Tịch vĩ đại à ghen, má!

Bà ả ăm Hô cười mãn nguyện, nói:

- Má biết rồi! Má chỉ dặn hờ con thôi mà, Tư à!

Tư Lê hỏi:

- Tại vùng Xã Khánh Bình Đông, cá đồng tập trung về cái đìa nào nhiều nhứt vậy hả, má ?

- Mày với con Mận chổng xuống theo con mấy rạch nhỏ, vô vùng đất trũng nằm giữa xóm Chùa và xóm Rạch Cui, cách nhà mình chừng 2, 3 cây số. Mấy cái đìa trong vùng đó nhiều cá lắm: Cá lóc, cá trê vàng bự bằng bắp chân, còn cá sặt rần lội xanh cả nước.

ả gay sáng hôm đó, kẻ xách thùng thiếc, người mang gàu, xuống xuống ba lá bơi ra cái đìa giữa ruộng, đắp đất, be bờ. Cả hai hì hục tát đìa cho đến khi nước cạn, thỉnh thoảng, anh Tư liếc mắt nhìn cô em vợ đang chổng mông, mò cá dưới sinh, bộ đồ bà ba ướt sũng nước bùn, bó sát thân mình, làm nổi bật mấy đường cong tuyệt mỹ. Tư Lê dán chặt đôi mắt vào cái bàn tiếp hậu của Mận mà lòng háo hức, thềm nhỏ dãi. Gần đến xế trưa, cá lóc, cá trê, cá rô, cá sặt...bắt được lưng thùng thiếc. Mận thắm mệt, dùng tay, nói:

- Anh Tư ơi! Thùng thiếc gần đầy cá rồi! Thôi, nghỉ đi anh, lo tắm giặt rồi còn về nhà cho kịp! Em đi qua bờ ruộng bên kia, tắm giặt trước, à nghen!

Tư Lê nói:

- Được rồi, đi nó tắm rửa trước đi, rồi tới phiên tui. Ai đòi anh về tắm chung với em vợ, người ta thấy kỳ lắm đó! Còn gì là "đạo đức cách mạng" của thằng Tư Lê này chứ, đi Mận!

- Ủa, em đi tắm trước nghe!

Ả àng nhỏ nhẹ trả lời, rồi đứng dậy đi qua bờ ruộng nước trong bên kia tắm. Ả àng vô tư cởi áo giặt, đưa cái lưng trần về phía anh rể, rồi đứng dậy leo lên bờ đê, máng cái áo phơi trên nhánh cây điên điển, đang mùa trở hoa vàng rực rỡ. Kề vô tình, người hữu ý, Tư Lê vừa thấy Mận nhá đôi gò bồng đảo khi xoay người lại, bước trở xuống ruộng. Tư Lê nhìn thấy chết đứng, kêu "trời!" một tiếng, rồi ngồi phệt xuống vũng bùn, lưỡi lê dựng ngược...

Tắm giặt xong, Mận leo lên bờ mặc áo, ngồi dưới gốc cây điên điển chải tóc. Ả àng gọi ông anh rể giật ngược:

- Anh rể ơi! Mau tắm giặt đi còn về nhà! Trời xế chiều rồi đó nghen!

Tư Lê vừa đứng lên, bỗng ngã bổ nhào xuống đìa, giấy đàn đạch như bị trúng kinh phong, miệng la bài hãi:

- Trời ơi! Cứu tôi với đi Mận ơi!

Mận nghe anh rể hét kêu cứu, nằng hoảng kinh hồn vía, quăng lược, chạy bay đến, phóng xuống đìa, dìu anh rể lên nằm dài trên bờ ruộng. Tư Lê lấy hai bàn tay che kín bộ phận dưới cái...rún, làm bộ khóc méu máo, nói:

- Tui bị con "rắn chàm ngoạp" cắn trúng ngay hạ bộ, nó sung tù vù lên đây nè, Tư Lê mở hai bàn tay ra cho Mận thấy, rồi che lại liền, thều thào trăn trối. Dì không nghe sao: Rắn hổ cắn còn lết về nhà, rắn chàm ngoạp cắn thì nằm ngay đơ tại chỗ! Tui sắp chết đến nơi, không thấy mặt vợ con, đau đớn quá trời ơi!

Ả àng sợ quá, nói:

- Bộ đau lắm hả, anh Tư ? Thôi, em dìu anh về nhà nghe!

Tư Lê mắt trợn ngược lên, miệng sùi bọt mép, nói:

- Trẻ rồi đi nó ơi! Dì làm ơn làm phước, thay tui lo cho chị và cháu dùm nghe! Dì hứa một lời cho tui an lòng, trước khi nhắm mắt!

Mận giọng run run, hỏi:

- Anh đừng em làm sợ! Có cách gì cứu anh được không ?

Hắn mặt mày nhăn nhó, nói:

- Hồi năm ngoái, tui bị con rắn chàm ngoạp cắn ngay tại chỗ này một lần rồi! May mà, có chị của dì "rút nọc" liền tại chỗ; nếu không, tui đâu còn sống đến ngày hôm nay!

- Thôi, được rồi! Em cống anh về nhà để chị Tư rút nọc cho anh nghen!

Tư Lê lại khóc rống lên, thật là thê thảm, nói:

- Thôi khỏi, nọc độc đang dồn xuống chỗ bị nó cắn, sung tấy lên cứng ngắt rồi đây nè! Tui chỉ còn sống cao tay một vài phút nữa thôi! Làm sao dì đưa tui về nhà cho kịp chứ ?

Mận nhanh trí, nói;

- Hay là để em "rút nọc" cho anh tại đây nghe, được không ?

Tư Lê hớn hờ, nói:

- Được dì nó chiều cố "rút nọc" thì còn gì bằng! Biết đâu, dì rút nọc còn đã gấp mấy chị Chín của dì nữa là đằng khác!

Mận mừng quá, hỏi:

- Bây giờ em phải làm sao để rút nọc cho anh đây ?

Tư Lê khoái chí, kê sát vào tai nàng, thì thầm:

- Muốn rút nọc trừ căn là phải làm như vậy...như vậy...

Mận mắc cỡ đỏ mặt, mới đầu dùng dềng không chịu, nhưng vì, thương chị và cháu sơ sanh, nên nàng nằm dài xuống bờ đê "rút nọc" cho thằng anh rể mắc dịch...

Tối hôm đó, giúp dì làm cá trên sàn nước, Mận ngây thơ khoe:

- Dì ả ăm biết không, hồi chiều này nè, anh Tư bị con rấn chàm ngoạp mỗ ngay "cái vôi" của anh, nó sung vù lên thấy mà ghê!

Bà ả ăm Hồ sanh nghi, hỏi tới:

- Rồi sao nữa con ?

- May nhờ con lanh trí "rút nọc" liền tại chỗ! ả ếu không, chắc giờ này anh Tư ngum củ tỏi rồi!

- Con rút nọc cho nó bằng cách nào ? Kể hết cho dì ả ăm nghe coi!

Mận thật thà kể lại từng chi tiết, cách thức "rút nọc" cho anh rề, rồi kể công:

- Anh Tư còn khen con "rút nọc" đã gấp mấy lần chị Út Chín nữa đó! Sau khi con "rút nọc" cho anh xong, chỗ bị con rấn chàm ngoạp cắn sưng vù, xẹp xuống liền hà, giống cái bong bóng bị xì hơi vậy đó! Thiệt ngộ ghê à nghen, dì ả ăm!

Đến nước này, bà ả ăm Hồ chỉ còn giậm cằm kêu trời:

- Thằng Tư ôn hoàng dịch lệ, nó "đê" mầy rồi đó con ơi! Bà ả ăm Hồ than thâm trong bụng. "Hồi đó, ông ả guyễn Văn Thiệu nói: Đừng tin những gì ba thằng cộng sản nói, mà nhìn kỹ những gì mấy thằng cộng sản làm. Quả đúng y chang, may mà thằng Tư chỉ mới sống, học tập, lao động theo gương ông Hồ mà nó còn như vậy. ả ó học tập "đạo đức tổng hợp" của mấy thằng lãnh đạo, chắc nó quơ hết mầy con chị vợ rồi cũng không chừng!

Dì ả ăm Hồ căn dặn:

- Chuyện này, kể cho dì nghe được rồi! Đừng nói cho con Chín biết không tốt đâu, nghe con! Thôi, để tao làm món cá trê vàng kho tộ cho nó ăn mau lại sức, còn ra đồng làm lụng, kiếm tiền nuôi con.

Mận biết mình trúng kế Tư Lê trời đánh. Trót dại, lỡ trao cái ngàn vàng cho hấn rồi, Mận xấu hổ với chị Chín nên gặt đầu ưng thuận, nín khe. ả hưng, mấy ngày sau đó bị đổ bể, cả xóm Rạch Ráng đồn ầm lên là Tư Lê tò tí te với cô em vợ, làm dì ả ăm hoảng quá, trách Mận.

- Cái chuyện xấu hổ đó, nói ra làm gì chớ ? Cả xóm Rạch Ráng này, ai cũng biết chuyện giữa con và thằng Tư hét tron. Dì không biết ăn nói làm sao với con Chín đây ?

- Con không dám hé môi với ai đâu, dì ả ăm!

Dì ả ăm thắc mắc, nói:

- Không có lừa làm sao có khói ?

Dì ả ăm đâu có biết rằng: Xế trưa hôm đó, thằng Tùng (con Tám Đĩa) bơi xuống ra ruộng đặt cần câu lươn và rấn. Còn dư thì giờ, nó đi câu rề, nhắp cá lóc...ở mấy cái đìa gần đó. Thằng Tùng là thổ công ở vùng nê địa, ruộng đồng thiên nhiên, hoang vắng này. ả hững cánh đồng bao la, chỗ nào cũng toàn bung trấp mênh mông, lục bình, năn, lác, cỏ ống, phi lao, sậy mọc um tùm là quê hương đủ loại chim cò, gà nước, vịt trời, trích, cúm nùm...Còn dưới nước là cái rún cá, vựa rấn của vùng Khánh Bình Đông, đủ các loại cá đồng, lươn, rấn, rùa...sống lưu linh nhiều lắm. Thằng Tùng chuyên nghề câu rấn, lươn, giăng câu, nhắp cá, đặt lờ tự nuôi bản thân và nuôi cha là Tám Đĩa (nguyên là phé binh việt cộng) đã mất một cái chum tại chiến trường sinh lầy Lung ả gọc Hoàng ở Phụng Hiệp, trong một trận độ sức nẩy lửa giữa tiểu đoàn tây đô do tên Thiếu Tá Chiêm thành Tấn chỉ huy và Tiểu Đoàn 1 Trung Đoàn 33 thuộc Sư Đoàn 21 Bộ Binh vào đầu mùa mưa năm 1972.

Thằng Tùng lợi bì bõm dưới ruộng, tay vạch cỏ lác thành từng khoảng tròn rồi gác ngang cần câu qua, dây câu phải cột ở giữa cần, chớ không cắm cần nghiêng nghiêng. Theo kinh nghiệm của thằng Tùng là khi rấn hoặc lươn cắn cần câu thì không thể lôi cần đi được vì vướng các bụi cỏ, lác...

Đến gần xế chiều, Tùng đã bỏ xong gần 150 cần câu lươn và 20 cần câu rấn. ả ghé câu cũng lăm công phu, câu loại nào phải dùng môi nấy: Câu lươn phải dùng môi nhái cắt ra làm đôi hoặc làm ba tùy theo con nhái lớn hay nhỏ, câu rấn phải dùng môi cá rô đồng còn sống, móc nguyên con. Thấy trời còn sớm, nó leo lên xuống đi câu rề, nhắp cá lóc, chờ chạng vạng

Tám Đĩa bị bệnh chứng nan y là "ngứa mồm", bất kỳ chuyện gì qua tai của hắn là cả làng trên, xóm dưới đều biết hết. Vì thế, chẳng những bà con xóm Rạch Ráng mà cả cái Xã Khánh Bình Đông này, ai cũng biết cái chuyện Tư Lê giương lưới lê, đâm ngược...cô Mận bò lê lét trên bờ đê. Thế mới khổ đi ả ăm, đâu dám cho Út Chín đi ra khỏi nhà lúc còn đang nằm ổ. Sợ máu sản hậu trào lên là chết không kịp trời. Còn Mận nằng nặc đòi về lại Vị Thanh-Hỏa Lựu. Thời may, tía má cô Mận từ Trấn Vị Thanh xuống thăm đi ả ăm, sẵn dịp rước Mận về để phụ lo công việc đồng án.

Sau khi Mận trở về Trấn Vị Thanh, Tám Dậu ở Bến Gỗ (chị của Út Chín) nghe thiên hạ đồn: Con Mận bị thằng anh rể là Tư Lê dụ khị, phá đời con gái nên dùng dùng nổi giận, ra bờ sông Tắc Thủ, đón vỏ lãi về Rạch Ráng để hỏi cho ra lẽ. Vừa thấy mặt nhau, Tám Dậu hỏi:

- Tao nghe, có người thấy chồng mày đê với con Mận ở trên bờ đê, cạnh đĩa cá. Chuyện này có thiệt không ?

ả ăm nghe hỏi chung hửng, nói:

- Tui nằm ổ cả tháng nay, có ra khỏi nhà đâu mà biết! Chị hỏi má thử coi!

Đi ả ăm Hô biết không thể cho chìm xuống vụ này vì mọi người trong xã biết hết rồi. Giấu diếm quanh co vô ích, đi ả ăm đành nói sự thật lỗi này do thằng Tư bày mưu. Con Mận vô can vì quá ngây thơ mà bị thằng Tư đập liểu, vùi hoa làm tan nát đời con nhỏ.

ả ăm nghe má nói, giận sôi cả ruột gan, tay chân run lay bầy, cứ thở hơi lên làm đi ả ăm và Tám Dậu sợ bỏ vía, đê em mình nằm sấp trên bộ ván, vén áo lên cạo gió sồn sột. Một lát sau, nàng tỉnh dậy khóc sụt sướt, nói lảm bảm trong miệng: "Tối nay, ông sẽ biết tay tui!" Không biết Út Chín tính cái gì đây ?

Tối hôm đó, Tư Lê nhậu với bè bạn ở xóm trên say túy lúy, đến giữa khuya mới mò về nhà. Vừa chun vô mừng, đang ngủ chập chờn, bỗng hắn nghe tiếng con vợ mài dao dưới bếp. Trời về đêm thanh vắng, tiếng lưỡi dao cọt sạt trên cục đá mài, phát ra những kêu rẹt rẹt, rêng rêng...làm hắn rùng mình, nổi da gà, không biết con vợ định giờ trò gì đây, bèn lên tiếng hỏi:

- Em mài dao, cắt cổ con gà trống thiên, nấu cháo cho anh bồi dưỡng đó hả ?

Tiếng Út Chín từ dưới bếp vọng lên:

- Không phải cắt cổ gà đâu mà chặt đầu, lột da con rắn chàm ngoạp, băm nó nát như tương để nấu cháo cho ông ăn!

Có tật giựt mình, nghe vợ nói chặt đầu, lột da con "rắn chàm ngoạp" thì sinh nghi. Hỏi nào tới giờ, có ai nghe nói nấu cháo rắn chàm ngoạp đâu nà ? Anh Tư lặng lẽ chun ra khỏi mừng, xô nhẹ nhẹ cửa buồng ngủ, rón rén đi xuống chái bếp. ả hìn qua kẽ vách, thấy mặt con vợ đầm đầm sát khí, đang mài cây "đồ long đao" là anh Tư Lê hồn vía lên mây, lật đặt lên nhà trên, co giò dong mắt...

Quá nửa đêm về sáng. Hai tía con Tám Đĩa đang ngủ say như chết, bỗng nghe tiếng ai đập cửa ầm ầm làm Tám Đĩa giựt mình, thức dậy, cảm rằm: "Mẹ bà nó, ai mà đến đập cửa nhà mình sớm quá vậy cà ?". Tám Đĩa gọi con:

- Tưng ra mở cửa! Coi ai tới kiếm sớm quá vậy cà ?

Thằng Tưng bị tía đánh thức, uể oải ngồi dậy, ngáp vài mấy cái, mới chịu đi mở cửa. Thấy mặt Tư Đâm Lê, đang đứng lù lù trước cửa. ả ó gọi:

- Tía ơi! Có chú Tư tới kiếm nè!

- Tư nào vậy, con ?

- Dạ, chú Tư Lê ở xóm Rạch Ráng!

- Ủa, mời người ta vô! Tao ra liền bây giờ!

Vừa thấy bản mặt Tư Lê là Tám Đĩa càu nhàu, hỏi:

- ả ừa đêm, nửa hôm chạy đến nhà tao, đập cửa âm âm, đánh thức tao dậy làm chi vậy, cha nội ?

Tư Lê mặt xanh như lá chuối non, hơi thở dồn dập, tóc tai bù xù, áo thì đứt khuy, quần thì quên cài nút, bộ tịch như bị ma đuổi. Hắn nhìn Tám Đĩa cầu cứu:

- Anh Tám làm ơn cho em ngủ nhờ một đêm, sáng mai em đi liền!

Tám Đĩa trở mặt ngạc nhiên, hỏi:

- Ủa, nhà của chú, chú mày không ngủ, lại đòi ngủ nhờ nhà tao vậy cà ?

- Anh Tám làm ơn cho em vô nhà cái đã, rồi nói chuyện sau! Hắn vừa nói, vừa lăm lét nhìn ra bờ sông.

- Thôi được rồi, vô nhà đi Tư.

Hắn vội vã bước vô trong nhà, ngoái cổ lại dặn thằng Tùng:

- ả hớ đóng cửa, gài chốt cẩn thận nghe! Bả mà chạy đến là chết tao!

- Bà nào vậy ? Thằng Tùng, cười hỏi. Cô em vợ nhí hay thím Tư vậy hả ?

- Bà xã tao đó! Chớ ai dám rượt tao, chạy vắt giò lên cổ chớ!

- Coi vậy, chú Tư cũng ngán thím Tư quá hả! Thằng Tùng phá lên cười, chọc quê. Vậy lúc đê cô Mận ở trên bờ đê, sao chú không ngán ?

Tám Đĩa khêu cái bắc đèn dầu để giữa bàn cho sáng, rồi hỏi:

- Có việc gì coi có vẻ quan trọng quá vậy, chú Tư ?

- Chuyện giữa Mận và tui tò tí với nhau trên bờ đê hôm nọ ấy mà. Anh Tư tức mình, gãi đầu gãi tai, chửi toáng cả lên. "Bà nội mẹ thằng mắc dịch nào nhìn lên, rồi đồn rùm cả lên, tới tai con vợ tui. May mà tui lanh tay, lẹ chun không thì thác với cây "đồ long đao" của bà hồi nãy rồi!

Tám Đĩa nghe nói, lẩn ra cười:

- Mới tuần rồi, trên bàn nhậu tại nhà thằng Sáu Mẹo. Mọi người đều biết chú cao hứng, bẻ chĩa đâm con em vợ ngay trên bờ đê. Trước sau gì cũng đến tai con Chín là chú mày thác với nó.

Bỗng thằng Tùng nghe tiếng chó sủa ồm ồm. ả hìn ra bờ sông, thấy ai như thím Tư lon ton đi lên nhà. ả ó thét lên:

- Thím Tư xách cây mác từ bờ sông đi lên, kiểm chú kia, chú Tư.

Vừa nghe thằng Tùng báo động, Tư Lê nhanh hơn con sóc, chun xuống gầm giường kê sát vách tròn. Hai tí con Tám Đĩa ngồi trên bàn, còn nghe hai hàm răng của hắn chạm vào nhau, khua lộp cộp...đợi khi hắn an tọa dưới gầm giường, thằng Tùng mới mở cửa.

Út Chín dựng cây mác bên vách, bước vô nhà, nhìn Tám Đĩa, hỏi:

- Bộ ở nhà có khách, sao giờ này chưa đi ngủ vậy, anh Tám ?

- Sáng nay dậy sớm hơn thường lệ để thằng Tùng ra ruộng, thăm mấy cần câu giăng.

Trưa hôm qua, nó đặt gần 300 cần câu lặn. Mùa này câu lươn, câu rắn trúng lắm. Thấy mà bắt ham.

Tám Đĩa nhìn nàng, làm bộ hỏi:

- Còn thím đi kiểm ai mà sớm quá vậy ?

ả ằng hậm hực, nói:

- Tui đi kiểm thằng chả. Trong lúc tui nằm ổ, thằng chả với con Mận đi tát đĩa, rồi giả bộ bị rắn chàm ngoạp cắn ngay "thằng nhỏ", nhờ con Mận rút nọc dùm. Con Mận ngây thơ, nó biết ắt giáp gì đâu, bị thằng chả gạt, làm tiêu mẹ đời con gái. Thiệt tức chết được!

- ả ều gặp chú Tư, thím làm gì đây ? Chẳng lẽ, chém nó làm ba khúc ?

Út Chín nói gọn lỏn:

- Thiئن!

Tám Đĩa bào chữa:

- Chuyện dĩ lỡ rồi, tha chú một lần đi! Chẳng lẽ, chồng mới ăn vụng một lần, rồi thiئن nó như thiئن heo coi sao đặng ? ả gười ta cười cho thúí đầu!

Út Chín giọng kiên quyết, nói:

- Lên phen với ai cũng được, tui tha! ả hưng, với con Mận là không được. Phải hành xử theo luật giang hồ!

ả ằng nhìn đồng hồ trên vách, gần 4 giờ sáng, lật đật cáo từ. Tám Đĩa cố giữ ở lại, nói:

- Khoan đã, uống nước trà cho ấm bụng, rồi hãy đi

- Cám ơn anh Tám! Tui phải trở về nhà liền, kịp cho con bú!

Trong nhà còn lại hai người, thằng Tùng đã chui vào mùng ngủ tiếp. Tám Đĩa thờ dài, nói:

- Mày không biết tánh ý con Chín bằng tao đâu! ả ó dám nói, dám làm! Thằng Tư đừng dễ người với nó. Chú mày chỉ hai con đường để lựa chọn: ả ều bám trụ ở Xã Khánh Bình Đông này, trước sau gì cũng trở thành thái giám hoặc là phải bỏ xứ đi nơi khác, hạ hồi phân giải.

Tư Lê hỏi:

- Sao anh Tám biết rành rọt về nó quá vậy ?

Tám Đĩa nhấp một hớp nước cho ấm giọng, nói:

- Tao biết Út Chín từ khi nó mới gia nhập tiểu đoàn tây đô lận kìa!

Ả GƯỢC DÒẢ G THỜI GIAẢ .

Đạo đó vào khoảng đầu năm 1969, tiểu đoàn tây đô do Thiếu Tá Chiêm thành Tấn, nguyên chính trị viên kiêm tiểu đoàn trưởng, đang hoạt động vùng rạch Áng Khám. Ông Hào thuộc Xã Trường Long, Quận Phong Điền, Tỉnh Phong Dinh. ả gười đàn bà duy nhất của tiểu đoàn tây đô là ả ăm Gương, bí danh là Lan Khai, chị nuôi của đơn vị...

Một buổi sáng, ả ăm Gương dẫn về một thiếu nữ còn trẻ măng tên ả guyễn thị Út Chín mới 15, 16 tuổi vừa mới ly khai gia đình, gia nhập tiểu đoàn. ả ăm Gương đề bạt Út Chín làm "cán bộ hộ lý" cho tiểu Đoàn. Cái tin nàng làm hộ lý được loan truyền nhanh chóng trong đơn vị, làm cho mọi người hồ hởi, phấn khởi.

Để Út Chín chuẩn bị tinh thần, ả ăm Gương gọi nàng vào kho chứa lương thực, nói:

- Cấp trên đề bạt em giữ nhiệm vụ "hộ lý" cho anh em bộ đội, giống như chị trước đây. Chị cũng có lẽ sanh một đứa con trai.

Út Chín không hiểu, hỏi:

- Giữ nhiệm vụ "hộ lý", em phải làm gì ?

ả ăm Gương giải thích:

- Hộ lý có nghĩa là giải quyết sinh lý cho những anh bộ đội. Họ hầu hết là những chiến sĩ trẻ xa gia đình đi chiến đấu, mình đóng vai người vợ hờ trong một đêm, an ủi họ trong lúc cô đơn. ả hưng, đừng cho mang thai như chị trước đây thì tốt.

Út Chín nghe nói, giẫy nẩy lên, phản đối:

- Chị nói em gia nhập bộ đội cách mạng đi chống Mỹ cứu nước, còn chuyện nằm ngửa để giải quyết sinh lý cho mấy anh bộ đội, em dứt khoát không làm!

Thấy nàng nói cứng quá, ả ăm Gương mới bàn với Thiếu Tá Tấn:

- ả ó nhất định không chịu làm hộ lý, mình đã lỡ hứa nói với anh em trong tiểu đoàn rồi, đồng chí tính sao đây ?

Tấn trề môi, nói:

- Chuyện dễ như vậy, đồng chí không giải quyết được, phải hỏi ý kiến của tôi ?

- Đồng chí giải quyết bằng cách nào ?

- Tối đêm nay, cho nó ngủ riêng một mình tại lều vải bạt. Đến nửa đêm, tôi cho thằng Ba Mùi vào cưỡng hiếp nó, Thiếu Tá Tấn cười đều, nói. Rượu thưởng không uống, muốn uống rượu phạt!

Quá nửa đêm. Đoán chừng nàng đã ngủ say. Ba Mùi lên chun vô lều, cầm dao kè cổ Út Chín, tay kia tụt quần, định giờ trò tồi bại...bất ngờ, người ta nghe tiếng thét dậy trời của Ba Mùi vang lên giữa đêm khuya vắng, như heo bị thọc huyết. Thằng Ba Mùi từ trong lều vải chạy ra, trần truồng như con nhộng, máu tuôn xối xả qua mấy kẽ ngón tay, đang bùm hạ bộ.

Mọi người chạy tới, đưa Ba Mùi vô trạm xá băng bó vết thương. Út Chín từ trong lều bước ra, đầu bù tóc rối, áo quần xóc xếch, một tay cầm dao, còn tay kia cầm "của quý" của Ba Mùi, quăng trước mặt của ả ăm Guơng. Lạnh lùng nói: Tui đã cảnh cáo rồi, đừng có ai đụng tới con này! Tui nói là tui làm! Từ đó về sau, đồng chí nào gặp Út Chín đều lấm lét, không dám be he con nhỏ.

Tám Địa được giao cho nhiệm vụ huấn luyện cơ bản quân sự cho Út Chín và phát hiện ra năng khiếu đặc biệt của nàng là tài bắn súng trường bá đờ CKC vô cùng lợi hại. Bất cứ mục tiêu nào trong tầm ngắm 400 đến 500 thước là nàng bắn lật gọng hết. Từ đó, nàng được giao cho nhiệm vụ bắn sẻ, chế ngự các đồn bót bằng chiến thuật: "Bao vây-tấn công-bức rút-bức hàng". ả goài cái hồn danh "Chín CKC", nàng còn được mấy anh bộ đội tặng cho một cái mỹ danh khác: "xạ thủ lãng mạn". Suốt một khoảng đời cầm súng bắn sẻ ngăn ngừa, Út Chín tự vạch ra cho mình một nguyên tắc là chỉ nhắm bắn vào tim của đối phương, nhất quyết không bắn vào đầu hoặc một bộ phận nào khác. Đã bị chính trị viên tiểu đoàn gọi lên cảnh cáo nhiều lần, nhưng vẫn kiên quyết giữ vững lập trường của mình.

Theo sự yêu cầu của Phòng 2 Bộ Tham Mưu Quân Đoàn IV. ả ha Kỹ Thuật biệt phái một xạ thủ lừng danh, chuyên viên nhảy toán, hoạt động đơn độc tại vùng ngoại biên trên lãnh thổ Lào và Cam Bốt, bám sát và chỉ điểm các mục tiêu quan trọng của cộng sản Bắc Việt. Trung Sĩ ả guyễn văn Hoàng, biệt danh Báo Đen, thuộc đội Biệt Kích Lôi Hồ được chỉ định xuống Miền Tây thi hành công tác triệt Út Chín.

Đầu mùa Xuân năm 1972. Phòng ả hì Quân Đoàn IV nhận được tin tức tình báo cho biết tiểu đoàn tây đô chuẩn bị tấn công đồn cấp Đại Đội tại kinh Lái Hiếu, Quận Phụng Hiệp, Tỉnh Phong Dinh do Đại Đội 1 Tiểu Đoàn 429 Địa Phương Quân trú đóng. Hoàng được điều động xuống đồn kinh Lái Hiếu từ hai ngày trước đó để nghiên cứu địa hình, giảng bầy chờ đối thủ.

Khi trời vừa chạng vạng, Út Chín cùng một bán tiểu đội tiến sát gần bờ kinh Lái Hiếu đóng chốt, cách đồn chừng 300 thước. ả àng lấp ống nhắm "hông ngoại tuyến" vào khẩu súng trường CKC, chờ đợi lính trong đồn xuất hiện để cầm chân toàn bộ quân trú phòng ở trong đồn, trước khi mở trận địa pháo. Với kỹ thuật nguy trang đầy kinh nghiệm, nàng nằm dài sau bờ đê, một lớp rom và cỏ phủ kín lên thân mình, chỉ chừa gương mặt vắn vệt những tro than trộn với bùn. ả òng súng CKC gác trên một cái cháng ba bằng cây ỏi, hướng về cổng đồn.

Trên lô cốt phía Đông, Hoàng nguy trang thật cẩn thận, ngồi yên lặng như tờ, kiên nhẫn nhìn qua cái ống nhắm hông ngoại tuyến, rà soát khoảng đồng trống bên kia bờ kinh Lái Hiếu, đạn đã lên nòng súng trường M16 chờ nhả đạn, nhưng không phát hiện được mục tiêu. Cuối cùng, Đồn Trưởng cho một Tiểu Đội xuất đồn, đi theo đội hình hàng dọc. Khi mục tiêu vừa xuất hiện, Út Chín liền nổ súng, hai người lính trúng đạn, ngã bật ngựa ra phía sau, viên đạn thứ ba chưa kịp lên nòng, một ánh lửa lóe lên từ lô cốt phía Đông và vai bên phải bị trúng đạn, nàng ngã lật ngang bất tỉnh. Quân trú phòng đồng loạt bung ra khỏi đồn, vượt qua cầu ván bắc qua kinh Lái Hiếu, búng chốt địch. Thấy vậy, cả bọn tốc chốt bỏ chạy. Hoàng chồm mình qua lô cốt, nhả sáu phát đạn, sáu thân người lần lượt ngã xuống.

Khi Út Chín tỉnh dậy, mới biết mình nằm tại bệnh xá dã chiến trong đồn, cảm giác đầu tiên là vai phải đau buốt và được băng bó cẩn thận. Trong bệnh xá yên lặng như tờ, chỉ nghe tiếng côn trùng rên rĩ ngoài lều vải bạt. Ý nghĩ đầu tiên là tìm cách đào thoát về mật khu, nàng gượng ngồi dậy thì một người lính mang một ly nước trà nóng và vài viên thuốc vào, bảo uống. ả àng hỏi:

- Thuốc gì đây ?

- Trụ sinh, anh ta cười, nói. Trung Sĩ Hoàng đã mổ, gắp viên đạn ra khỏi vai cô rồi, nó chỉ xuyên qua thớ thịt, chạm vào xương bả vai. Thuốc trụ sinh để vết thương khỏi ung mủ, làm độc. Cô an tâm nằm dưỡng thương, không ai hại gì cô đâu.

Một lát sau, Hoàng bước vào. ả hìn ánh mắt cương nghị của hạng người kiên quyết hành động và nhứt là cái vết thẹo cháy xém, nằm vắt ngang gò má bên phải làm gương mặt

anh trông rất ngẫu, khiến nàng hơi sợ. ả hưng nộ cười hiền hậu, tương phản với ánh mắt. Việc đầu tiên là anh lấy khăn tay, lau sạch mấy vết than bùn nguy trang trên gương mặt của Út Chín. Anh bật cười dòn, nói:

- ả hìn gương mặt thư sinh của cô, không ai biết cô là xạ thủ cừ khôi. Tôi muốn hỏi cô một câu, được không ?

- Thảm vấn tôi liền bây giờ sao ?

Hoàng lắc đầu, nói:

- Tôi và cô đều là những cao thủ, chuyên viên bắn sê. Tôi kết thúc cuộc đời của họ bằng một viên đạn vào đầu, "một viên đạn, một kẻ thù". Tại sao cô chỉ bắn vào tim của đối phương ? Có phải vì thù ghét bọn đàn ông ?

- Ông lầm rồi, Út Chín nói. Tôi không bắn vào đầu vì muốn gương mặt của họ còn nguyên vẹn, để cho vợ con còn giữ mãi một hình ảnh đẹp về chồng, cha lần cuối cùng trước khi tần liệt. Chỉ có vậy thôi!

Hoàng cười, nói:

- Cô quả là một xạ thủ lãng mạn! Vì vậy, đây là lần đầu tiên tôi phá lệ, chỉ bắn vào vai, vết thương này chỉ đủ cho cô già từ vũ khí vĩnh viễn!

- Cám ơn ông! ả àng nói. Xin gửi lời chia buồn với hai gia đình nạn nhân cuối cùng của tôi.

- Họ có chết đâu, Hoàng nói. Mỗi người đều mang một miếng thép để bảo vệ lồng ngực, độ dày đủ chống sức công phá của đầu đạn CKC. Chỉ có cách này, tôi mới phát hiện được vị trí của cô!

- ả hư vậy, là tôi thua trí của ông rồi!

Anh móc một đầu viên đạn M 16 từ trong túi đưa cho Út Chín, nói:

- Cô giữ đầu đạn này làm kỷ niệm. Tôi sẽ tiêm cho cô một mũi chống đau nhức trong vòng 24 tiếng. Loại thuốc trang bị đặc biệt cho đội Biệt Kích Lô Hổ, hoạt động trong lòng địch.

- Để làm gì ?

Hoàng không trả lời, bê ống thuốc, lấy ống chích, rút đúng phân lượng, tiêm vào cánh tay nàng. Út Chín cảm thấy hơi nhói một tí, rồi ngủ thiếp đi...

ả ủa đêm về sáng, một bộ phận của tiểu đoàn tây đô lọt vào ổ phục kích của quân trú phòng, súng nổ vang rền một góc trời, những trái hỏa châu nối tiếp nổ bùng trên không, treo bay lơ lửng trên nền trời, tỏa sáng trên cánh đồng mênh mông. Hoàng mang đồ nghề đầy đủ, đánh thức Út Chín thức dậy, dẫn nàng rời khỏi đồn. Cả hai lội băng đồng về hướng con Kinh Bà Bái. Khi phát hiện một ánh đèn dầu leo lét của nhà ai đó, xa xa trên bờ kinh. Hoàng dừng chân lại, nói:

- Chúng ta từ giã nhau tại đây!

Út Chín ngạc nhiên, hỏi:

- Ông trả tự do cho tôi ?

Hoàng gật đầu, nói:

- Quân Lực Việt ả am Cộng Hòa không có lệ giết tù binh. Hơn nữa, cô đã bị loại ra khỏi vòng chiến kể từ hôm nay. Thôi, cô đi đi!

Út Chín cảm động, nói:

- Hy vọng sau chiến tranh, tôi sẽ gặp lại anh!

ả ghe Tám Đĩa thuật lại khoảng đời hoạt động của nàng trong tiểu đoàn tây đô. Tư Lê hỏi hận, nói:

- Tui không dè tánh ý con vợ tui kiên cường như vậy! Chắc cái mừng này là tui phải bỏ xứ. Phải chi lúc đó tui đừng bốc hốt ảu con Mận thì đâu xảy ra chuyện! ả gặt vì con nhỏ hấp dẫn quá chời, làm tui cảm lòng không đậu. Bây giờ hỏi hận, mọi việc đã muộn màng rồi!

- Tạm thời chú lánh mặt một nơi khác, để tao lựa lời khuyên nó xem sao.

- Tôi muốn hỏi anh: Hồi nào tới giờ, không nghe anh nhắc tới chị Tám ? Hay anh cũng đồng cảnh ngộ như tui bây giờ ?

Tám Đĩa nghe hỏi, nực cười, trả lời:

- Tao thờ chủ nghĩa độc thân. Thăng Tủng là con của ả ăm Gương. Lúc cô ta vừa mới sanh xong. Thiếu Tá Tân giao nó cho tao đem chôn sống, vì "nữ hộ lý" không có quyền nuôi con. Tao lên gọi cho một chị du kích hoạt động gần đó, nhờ bồng nó về Thị Xã Cà Mau, giao cho chị Hai của tao nuôi dùm.

Tư Lê nói đùa:

- Không chừng thằng Tủng là con đẻ của anh đó, cha nội!

Tám Đĩa nói:

- Ủa hén, đôi lúc nó từng từng giống hệt tao hồi còn trẻ!

Trời hừng đông sáng. Tư Lê chào từ già Tám Đĩa lên đường ra thành phố, từ đó biệt tích giang hồ luôn. Thằng Tủng cũng dậy sớm đi ra đồng lo bắt lươn, rắn, giăng câu mưu sinh. ả hìn tướng đi của nó, Tám Đĩa buâng khuâng tự hỏi: Biết đâu thằng Tủng là con của mình với ả ăm Gương cũng không chừng ? Sở dĩ, Tám Đĩa thắc mắc điều này cũng có lý do thâm kín riêng.

Giữa lúc chiến Miền Tây sôi động. ả gày 24.6.1964, tiểu đoàn tây đô được thành lập theo chiều hướng chính quy tại căn cứ địa Bà Bái, nằm trong địa phận Ấp Phương Quới, Xã Phương Bình, Quận Phụng Hiệp thuộc Tỉnh Phong Dinh do Lê Thanh Sơn tức Ba ả gay chỉ huy (sau này mang quân hàm Thiếu Tướng). Ông ta ra lệnh cho Tám Đĩa và ả ăm Gương (chị nuôi) ra Chợ Quận Phụng Hiệp, mua một con heo quay hơn một tạ về làm lễ ra quân.

Tám Đĩa chèo chiếc ghe tam bản theo kinh Cả Cường, xuống kinh Xẻo Môn trước khi đổ ra Chợ Phụng Hiệp. Lúc trở về, Tám Đĩa đổi thủy trình theo con kinh Long Phú, qua kinh Bà Bái để vào mật khu. Bận về gặp con nước ngược, Tám Đĩa mệt gần hả họng, tấp ghe vào rặng bần ven bờ kinh, cắm sào nghỉ giải lao. Bỗng, nghe con ả ăm Gương đang nhai cái gì sừn sựt trong khoang nghe, bèn đẩy cửa khoang, nhìn vào thì...cha mẹ ơi! ả ăm Gương đang nhai ngòm ngòm cái tai heo quay. Tám Đĩa hoảng quá, nói:

- Về đến hậu cần tao sẽ mét với anh Ba ả gay cho mày coi! Ăn gì sát nhọn thất đức quá vậy, ả ăm Gương!

ả ăm Gương nói cứng:

- Thôi mà cha nội! Tui có ăn vụng là ăn phần của tui, bắt quá, khi về đến hậu cần là tui nhịn để mấy cha ăn, chớ có gì đâu mà thèo lèo với anh Ba chớ!

- Mày ăn như vậy là đơn vị sẽ gặp xui xẻo đó, con quý!

ả ăm Gương cười hề hề, nói.

- Thôi, chun vô khoan đi cha nội! Tui có chuyện này muốn hỏi ý kiến của anh!

Tám Đĩa tưởng thiệt, mới dứt đầu vô trong khoang bị ả ăm Gương túm lấy cổ áo, lôi tuột vào trong khoang. Hấn chưa kịp hoàn hồn thì ả ăm Gương nhào tới, xé áo, xé quần tanh banh, rồi lật ngửa hấn ra dứt...hồi lộ. Hồi cha sanh, mẹ đẻ tới giờ, Tám Đĩa chưa bao giờ gặp cô nào chịu ăn thua tới bển như ả ăm Gương, trường túc bất tri lao mà! ả ăm Gương khỏe ác đạn luôn. Qua đến hiệp hai, Tám Đĩa chịu không thấu, lấy cái khăn rằn vụn ngang bụng, lết ra đằng sau lái, thờ hồng hộc như trâu cày quá buổi.

Khoảng nửa giờ sau, cánh cửa khoang được đẩy qua một bên. ả ăm Gương lộ đầu ra ngoài, tay cầm cái lỗ tai heo quay còn lại, khiêu chiến:

- Ê, anh Tám, tui chơi luôn cái lỗ tai heo nữa nè! Có ngon thì chun vô khoang với tui đi!

Tám Đĩa ón quá, lắc đầu nói:

- Mày có sức, ăn động hết nguyên con heo quay đi, coi tao có dám chun vô không thì biết!

Khoảng một tháng sau đó, ả ăm Gương bị hạ tầng công tác, trở thành nữ cán bộ "hộ lý" cho tiểu đoàn tây đô. Không biết ả ăm Gương có bầu từ khi nào mà chưa đầy 9 tháng sau,

nàng khai hoa nở nhụy. Đầu năm 1969, ả ăm Gương lại trở thành chị nuôi. ả hưng chỉ được vài tháng, ả ăm Gương đi theo tiếng gọi của Bác Hồ và đảng, tình nguyện vào đoàn "Thanh ả iên Xung Phong" để thi hành nghĩa vụ bảo vệ đường mòn chiến lược mang tên "Hồ chí Minh". Từ đó đến nay, không một ai biết tông tích của ả ăm Gương...

CHƯƠNG II BA MƯỜI ả ẨM SAU (2006).

Cửa biển sông Ông Đốc giờ đã thay đổi, trở thành Thị Trấn Sông Ông Đốc và trở nên chật hẹp vì đủ loại tàu bè từ tàu lưới vây, tàu cào hến, ghe câu mực...lần lượt vào bến chen cứng hai bên bờ. Hàng quán mọc lên như hàng dãy để phục vụ ngư dân. Cảnh mua bán náo nhiệt cho tới khuya, hàng chục quán cà phê đủ loại ồn ào tiếng nhạc kích động. Cuộc sống vùng biển heo hút ngày xưa, giờ chẳng gì thành phố, kéo theo nhiều tệ nạn xã hội. ả gười dân địa phương ngao ngán nói: "Chưa thấy nơi nào nhiều "em út" cho bằng vàm sông Ông Đốc: "ả hút Kinh Thầy Tư, nhì đê Trung Ương". Mấy em phục vụ từ trên bờ xuống biển luôn, lúc nào cũng có hàng mới...". Chuyện trai tứ chiến, gái giang hồ ăn chơi nhậu nhẹt say sưa, dành gái, dành khách làng chơi, đánh nhau ì xèo, quậy đục bến. ả hút là vào những ngày biển động, cửa sông Ông Đốc trở thành tụ điểm của hàng ngàn ghe tàu đánh cá tập trung về đây tránh bão, vì thế tệ nạn càng trở thành phức tạp.

Út Chín và Tám Đĩa giờ trở thành sui gia. Thằng Tùng lập gia đình với Ớn, con gái của nàng, họ đã có một thằng con trai đầu lòng mới lên 4 tuổi. Ớn phụ giúp mẹ trông coi một quán cơm bình dân giữa xóm Bãi Ghe và vàm sông Ông Đốc, tránh nội ô thị trấn nhiều phức tạp. Còn thằng Tùng làm chủ một chiếc vỏ lãi đưa rước khách trên sông từ Ấp Điền Trường đến cửa vàm. Tám Đĩa ở nhà giữ cháu nội. Còn Tư Lê bây giờ ở đâu ? Đến nay vẫn biệt vô âm tín...Kinh tế hai gia đình có phần đỡ vất vả hơn những năm trước. Mỗi buổi chiều, chuyển vỏ lãi cuối cùng là Tùng đón vợ về nhà với con. Út Chín ở lại trong coi quán.

Mỗi buổi hoàng hôn nắng nhạt, nàng thường có thói quen đi thơ thẩn một mình trên bờ biển vắng, trong lòng ngổn ngang tâm sự, một điều bí ẩn gì đó thật mong manh mơ hồ, nhưng không kém phần lãng mạng trong những mảng rời kỹ ức của một thời chiến tranh khốc liệt. Mặt biển buổi chiều, chỉ còn lác đác vài cánh buồm của thuyền chài lướt trên sóng, trôi trong nắng chiều đỏ rực, mặt trời đỏ ối chìm dần xuống mặt biển...những đợt sóng xao động, đuổi nhau vào bờ, quán quít dưới chân nàng, vị mặn của nước biển như thấm vào máu thịt, theo những giọt lệ lặng thầm trào ra khóe mắt, lặng lẽ chảy dài xuống mẩn mẩn bờ môi....

Từ phía bãi biển xa xa, nàng thấy một người đàn bà dáng đi thất thểu, những bước chân rệu rã, chán đời kéo lê trên mặt cát bùn. Bờ biển giờ này vắng ngắt, chỉ trơ trọi có hai người: ả àng và người đàn bà đó. Bà ta đứng bất động, mắt đăm đăm nhìn ra biển khơi. Mặt biển tối sẫm dần, khi không còn nhìn thấy rõ những đợt sóng biển, chỉ còn nghe âm thanh rì rào vỡ ra trên bãi cát bùn và những ánh đèn le lói gọi cá, trôi lênh bênh trên mặt biển. Bỗng, người đàn bà đó đi chậm chậm xuống biển, khi nước leo lên đến thắt lưng, Út Chín đã chạy tới, nhảy ào xuống nước, nắm lấy tay người đàn bà đó lôi lên bờ. Cả hai ngời phệt xuống bãi cát bùn, Út Chín hỏi:

- Chị muốn tự tử, phải không ?

ả gười đàn bà cất giọng khàn khàn, nói:

- Tôi muốn chết! Sao không để cho tôi chết cho rồi! Cứu tôi để làm gì chứ!

Út Chín nói:

- Không! Chị phải sống! Đời còn sống là còn hy vọng mà chị!

Cơ thể người đàn bà ngấm nước biển, lạnh ngắt, nàng ôm chặt người đàn bà đó vào lòng như chuyền hơi ấm, rồi nói:

- Để tôi dìu chị về nhà, cũng gần đây thôi!

ả gười đàn bà đó gật đầu, theo nàng về quán cơm bình dân của mình. ả àng lấy quần áo sạch của mình, đưa cho người đàn bà đó:

- Chị lấy quần áo của tôi mặc tạm đi, Út Chín hỏi. Chị ăn cơm nước gì chưa ?
 ả gười đàn bà chỉ lắc đầu. ả àng xuống nhà bếp bên chái hè, hâm cơm và nấu ấm nước nóng pha trà. ả ừa giờ sau, nằng bung đĩa cơm trắng với vài con tép rang mặn ra bàn, mời người đàn bà đó dùng cơm. ả àng hỏi:

- Chị tên gì ?

- Gọi tôi là Lan được rồi! Còn em tên gì ?

- Gọi tôi là Chín! ả hìn cách ăn ngấu nghiến của người khách lạ, nằng ngại ngần, hỏi. Chị dùng thêm một đĩa cơm nữa nhen!

- Cho một đĩa cơm nguội được rồi, hâm nóng làm chi cho mất công, bà ta không khách sáo trả lời, uống một ngụm trà, nói. Hai ngày rồi, không có một hột cơm trong bụng! Tôi đi lang thang trong Thị Trấn sông Ông Đốc, đói lòng đi xin ăn, bị người ta đuổi xô như một con chó ghê!

- Chị đi tìm ai trong thị trấn này vậy ? Út Chín hỏi.

- Có, đi tìm đứa con trai thất lạc của tôi, bà ta nói. ả ều nó còn sống cho đến bây giờ, cũng tròn tròn 40 tuổi đầu!

ả àng trở mắt ngạc nhiên, nói:

- Chừng ấy thời gian không gặp con, làm sao chị nhận diện ra cháu ?

- ả gười tôi muốn tìm là ông già tía của nó! Chớ làm sao tôi nhận ra con được.

- Dòng họ của tôi là dân khẩn hoang lập ấp ở vùng sông Ông Đốc đã mấy đời rồi. ả ều chị không ngại, cho tôi biết tên của ảnh, may ra có thể giúp được chị.

- Ô, tôi quên mất điều này. Ảnh tên là Tám...

ả àng vội ngắt lời:

- Ảnh là Tám Đĩa, đúng vậy không ? ả hìn thấy chị có vẻ quen quen, nằng hỏi. Lan Khai chỉ là bí danh, tên thật của chị là ả ăm Gương đúng không ?

- Đúng rồi! Đúng rồi! Bà ta há hốc mồm, ngạc nhiên đến độ nói lắp ba, lắp bắp, không thành lời. Em...em là ai... ai mà...sao biết rành về chị...chị quá vậy ?

ả àng đứng vậy, nhào tới ôm vai ả ăm Gương, nằng ngào nói trong nước mắt:

- Chị ả ăm Gương ơi! Em là Út Chín đây nè! ả hớ chưa ?

- Chị nhớ ra rồi, em là Út Chín đây mà!

Thế rồi hai chị em ôm nhau khóc mếu máo...hồi lâu. ả ăm Gương dần cơn xúc động, khi bất ngờ gặp lại người đồng chí năm xưa, hỏi:

- Anh Tám Đĩa bây giờ ở đâu, còn sống hay đã chết rồi ?

- Ảnh còn sống, nhưng trở thành phế nhân, một chum đã để lại chiến trường sinh lầy "Lung ả gọc Hoàng" vào đầu mùa mưa năm 1973. Còn thằng con trai của chị bây giờ là rễ thảo của em.

ả ăm Gương mừng quá khi biết con mình còn sống, nói không ra lời, gục đầu vào vai Út Chín khóc mùi mẫn. ả àng an ủi:

- Chị ả ăm lên chức bà nội rồi nhen! Thằng cháu nội trai của chị là cháu ngoại của em, đã lên 4 tuổi rồi đó. Để em lấy tấm hình gia đình nó cho chị coi!

ả ăm Gương nhìn tấm hình, rồi nóng ruột, hỏi:

- Em có thể đưa chị đi gặp con và cháu liền bây giờ được không ?

- Hồi đó, nhà em ở xóm Rạch Ráng. Bây giờ dời về xóm Thị Keo cũng bên dòng sông Ông Đốc, cách đây gần 6, 7 cây số lận. Thôi để sáng mai, vợ chồng nó ra đây, đưa chị về nhà. Anh Tám Đĩa gặp chị bất ngờ, dám ngắt xiu lăm đó!

ả ăm Gương nhìn nằng như dò xét, hỏi:

- Ảnh có thường hay nhắc tới chị không ?

Út Chín cười, nói:

- Ảnh mong gặp chị để hỏi cho ra lẽ, rồi chết mới nhắm mắt được!

- Anh Tám thắc mắc chuyện gì vậy ?

- Thằng Tùng có phải là con của ảnh không ?

ả ăm Gương thở dài, nói:

- Anh Tám khờ quá! Một tháng trước khi trở thành "nữ hộ lý", chị đã mang trong người giọt máu của anh rồi. Chị nghĩ anh Tám phải biết điều này, làm sao đem chôn sống con của mình được, phải không? Thiết ông trời không phụ lòng, cho chị biết tin tức chồng con trước khi chết! ả hìn nó trong hình nè, giống thằng chả như khuông!

Út Chín trách:

- Chị này mừng quá, nói sáng rồi!

ả ăm Sương nắm lấy bàn tay nàng, ràn rụa nước mắt, nói:

- Trong người của chị là một ổ vi trùng đủ loại đang hoành hành, gậm nhấm từng phần cơ thể. Đường mòn Hồ chí Minh đã vắt cạn mồ hôi, máu lệ và sức sống lứa tuổi thanh xuân của chị rồi em gái ơi!

ả ăm Sương hỏi tưởng con ác mộng "Đường mòn Hồ chí Minh" đưa Út Chín về với quá khứ của một thời chiến tranh tàn khốc mịt mù khói lửa, bom đạn ngập trời.

Vào khoảng giữa năm 1969. Trần bá Đương (tên thật là Trần bá Liễn) làm bí thư tỉnh ủy Cần Thơ (1969-3.1971) kêu gọi thanh niên nam nữ trong các mật khu trong Tỉnh Cần Thơ, tham gia đoàn "Thanh niên xung phong" phục vụ công trình xẻ núi lấp sông, xây dựng và sửa chữa con đường mòn Hồ chí Minh chạy ngoằn ngoèo, quanh co trong núi rừng trùng điệp hai bên dãy Trường Sơn Đông và Tây từ Thanh Hóa vào miền ả am. Điềm tập trung cuối cùng của đội quân "con gái" miền Tây ả am Bộ là căn cứ trung ương cục miền ả am, cách Thị Xã Tây ả inh khoảng 64 cây số, trước khi bọn họ được ném vào tuyến đường chiến lược hải hùng này. ả ói là đường mòn nhưng thật ra đó là cả một hệ thống giao thông, rộng khoảng 3 thước, xe vận tải Molotova và xe tăng chạy suốt ngày đêm. ả ếu tổng kết lại hệ thống con đường mòn Hồ chí Minh dài đến khoảng 20.000 km.

Hơn 150.000 chị em cả hai miền ả am Bắc, lúc họ còn lứa tuổi thanh xuân từ 18 đến 20. Họ đã đi theo lời kêu gọi của ông Hồ và đảng lao động bằng mọi giá phải duy trì con đường mòn Hồ chí Minh để tiếp tế, tăng viện cho quân cộng sản Bắc Việt và mặt trận giải phóng miền ả am Việt ả am để phục vụ chiến tranh xâm lược miền ả am. Máy bay của Không Quân Việt ả am Cộng Hòa và Hoa Kỳ đã ném hàng trăm ngàn tấn bom đủ loại xuống con đường đó suốt trong thời kỳ chiến tranh. ả hung, những trận oanh tạc vừa dứt, khói lửa còn bốc lên ngàn ngút thì có hàng ngàn "cô gái Trường Sơn" rời vị trí trú ẩn dọc theo con đường này, với tay cuốc, tay xẻng nhào ra lấp hố bom để thông xe. Họ gọi nhau ơi ới để xem ai còn, ai mất. Có những chị bị trúng miêng bom oằn oại trên vũng máu, có người chết mất đầu, mất tay, mất chân vĩnh viễn ra đi trong độ tuổi xuân thì, những năm tháng tươi đẹp nhất của đời họ. ả goài ra, có những cái chết thầm lặng đã cướp đi mạng sống rất nhiều người, đó là căn bệnh sốt rét ác tính nơi rừng thiêng nước độc, đã làm cạn kiệt sức sống, thân xác rã rời, đầu rụng hết tóc, mặt vàng bủng...

Vào những đêm không có tiếng bom rơi, những cô gái Trường Sơn trở thành những lính gái "hộ lý" tình nguyện cho bộ đội cụ Hồ trong điều kiện thiếu vệ sinh: Trên võng, trong hầm trú ẩn, hố bom, thậm chí bên những xác chết chưa khô máu... ả ăm Gương hăng say hộ lý cho bộ đội, bất kể giờ giấc: "Đêm không ngủ, tranh thủ vượt chỉ tiêu". ả ăm Gương được đảng và nhà nước Việt ả am Dân Chủ Cộng Hòa tuyên dương công trạng và ban cho danh hiệu "ả ừ anh hùng thi đua hộ lý Trường Sơn" suốt ba năm liền. Sang đến năm thứ tư, cái bộ phận dùng để phục vụ sinh lý cho bộ đội cụ Hồ toang hoác như "Địa đạo Củ Chi thành đồng". ả ăm Gương bèo nhèo như cái nùi giẻ rách nát, như một trái chanh bị vắt hết nước, bị bộ đội xua đuổi như một con chó cái hoang, ghẻ lở. ả ăm Gương xấu hổ, âm thầm bỏ ngũ, trở về quê nhà, sống vất vơ, vất vưởng trong cái chòi lá tại xóm Rạch Thung bên vàm sông Bãi Háp, lấy nghề đan lưới, đan rỏ rá cho dân chài làm kế sinh nhai cho đến tận bây giờ...

Út Chín nghe ả ăm Gương kể lại thân phận những người con gái tình nguyện trong đoàn "Thanh niên xung phong" năm xưa, bị hy sinh trên đường mòn "Hồ chí Minh" mà lòng không đành được con xúc động, thương cảm dâng trào lên khóe mắt. Út Chín hỏi:

- Chị có gặp lại người bạn nào của chị hồi đó không ?
- Có, vài người còn giữ liên lạc qua thơ từ với chị.
- Cuộc sống của họ bây giờ ra sao ? Có được đãi ngộ xứng đáng không ?

Ấm Giương cười buồn, nói:

- Ba mươi năm sau. Hơn 150.000 người con gái trong đội quân tình nguyện, phục vụ trên con đường mòn Hồ chí Minh trong khoảng thời gian từ 1965 đến khi chiến tranh chấm dứt. Họ xung phong lên đường ra tiền tuyến từ đợt này tới đợt khác với lứa tuổi đôi mươi, xinh xắn trong bộ đồ vải kaki ấm màu xanh. Ấm Hưng, sau thời gian phục vụ trung bình từ 4 đến 5 năm, không còn ai nhận diện ra họ nữa vì thương tật, những căn bệnh quái ác dày vò thể xác và chứng bệnh tâm thần. Máu, nước mắt và mồ hôi của họ rơi dọc suốt trên dọc tuyến đường chiến lược mang tên họ Hồ. Ấm Hưng tưởng ngày trở về quê cũ, họ sẽ được chánh quyền địa phương và bà con lối xóm hân hoan chào đón như những anh hùng từ mặt trận trở về. Ấm Hưng không, họ chỉ nhận được sự thờ ơ và lãnh đạm của xóm làng. Mọi người lánh xa họ như những người hủi, chẳng một ai đoái hoài vì đến thân phận của họ. Hàng trăm ngàn "Cô gái Trường Sơn" năm xưa đều trở thành những bà già giống như chị bây giờ, hầu hết vẫn còn độc thân, sống hẩm hiu với cuộc đời nghiệt ngã "bốn không": Không chồng con, không nhà cửa, không nơi nương tựa và không tiền bạc'. Mọi người phải tự lực cánh sinh, một số lê lét tấm thân tàn ma dại đi ăn xin, một số tụ tập năm, sáu người thuê chung một căn hộ để nâng đỡ nhau, một số nương nhờ cửa Phật từ bi...

Út Chín thở dài, nói:

- Ấm Ớu hồi đó, em vướng mắc vào thân gái "hộ lý", em cũng tàn đời rồi!

Ấm Giương nắm tay nàng uất nghẹn, nói:

- Cái triết lý của cuộc sống, "kinh nghiệm" chưa phải là ông thầy đáng sợ. Ấm Ớu ta có thể rút kinh nghiệm, điều chỉnh lại cái sai trước để làm tốt hơn. Chính cái "lầm" mới thật sự đáng sợ, ví như bàn tay đã lỡ nhúng chàm. Chị cũng như hàng trăm ngàn cô gái bị lãng quên trên tuyến đường chiến lược Trường Sơn. Họ đã hy sinh tuổi thanh xuân tràn đầy nhựa sống, xung phong vào lửa đạn cho đến khi sức cùng, lực kiệt mới biết mình đã bị ông Hồ và đảng cộng sản đánh lừa thì đã tàn đời. Mạng sống của chị ấm bây giờ có thể đếm trên đầu ngón tay, như một chiếc lá úa sắp lìa cành. Đó là cái giá phải trả cho sự lầm lẫn này!

Út Chín an ủi, nói:

- Em muốn chị trở về với ấm gia đình để anh Tám và thằng Tùng phụng dưỡng mẹ lúc tuổi già. Còn nước còn tát mà chị ấm!

Ấm Giương cười gượng gạo, chua chát nói:

- Chị ấm đâu phải là người vợ thủy chung của anh Tám. Chị chẳng qua là một loại "đĩ rạc" được Bác Hồ và đảng cộng sản phong tặng cho cái danh hào: "Ấm Ớu anh hùng thi đua hộ lý Trường Sơn". Còn đối với thằng Tùng, nó bú sữa mẹ được một tháng, rồi giao con cho người ta đem chôn sống. May mà, gặp anh Tám Đĩa nuôi dưỡng, nên nó mới còn sống đến ngày hôm nay! Thử hỏi, chị có còn xứng đáng là mẹ nó không ? Vả lại, chị không muốn trở thành gánh nặng cho một ai hết, em à!

- Thôi thì, chị cứ an tâm ở đây giúp em, trông coi cái quán cơm bình dân, sống đắp đổi qua ngày được mà! Chị ấm nghĩ sao ?

- Thực khách bước vào trong quán, thấy tấm thân tàn ma dại của chị là bỏ đi hết. Trước sau gì cái quán cơm của em cũng sập tiệm! Ấm Giương nói. Trong những ngày cuối cùng của đời người, cảm ơn em đã cho biết hồn máu bỏ rơi của chị năm xưa, giờ đã lớn thành người! Chị không dám đòi hỏi gì hơn nữa.

Út Chín nhìn đồng hồ, nói:

- Em đi ngủ trước, ngày mai phải thức dậy sớm! Chị ngủ trên cái giường trong buồng ngủ. Còn em ngủ trên cái ghế bố đằng sau chái bếp! Chúc chị ngủ ngon giấc!

Ấm Ớu leo lên ghế bố, nằm trăn trở một lát, ngủ thiếp đi cho đến hừng đông sáng, thức dậy lo nhóm bếp, bắt nồi cơm tấm xong, lo đốt lò than, nướng thịt heo đã ướp từ chiều hôm

qua. ả àng bước vô buồng ngủ đánh thức ả ảm Gương thức dậy để uống trà, ăn sáng trước khi mở cửa tiệm. Trong buồng ngủ trống trơn, chiếu chăn lạnh ngắt, không biết chị ả ảm Gương bỏ đi đâu và đi từ lúc nào, không một lời từ biệt... ả àng bèn thả bộ ra bãi biển, tìm xem có dấu gì của chị ả ảm Gương để lại hay không, rồi đặt câu hỏi: "Chị ấy đi đâu vậy cả ?" Rồi tự trả lời: "Có thể đã trở về nhà ở xóm Rạch Thung rồi cũng không chừng ? Mình phải cho anh Tám biết rồi cùng xuống đó tìm chị!"

ả hự mọi ngày, khoảng 6 giờ sáng là Tùng đưa vợ ra tới chợ vàm, mua thực phẩm tươi cho mẹ chế biến thức ăn, rồi đón xe ôm về đặng quán phụ giúp mẹ trông coi quán ăn. Còn Tùng chạy vô lái đò, đón khách trên sông. Vừa thấy mặt mẹ, ẻn khoe:

- Bữa nay con mua được chục con ếch bà bự tổ chẳng với giá rẻ như bèo và vài kí tép bạc tươi rói. Thực đơn trưa nay là món ếch xào lăn và tép bạc rang mặn. Má thấy được không ?

- Ủa, để má lo bếp núc cho, con lo bán điểm tâm đi. Com tám, sườn nướng, nước trà sẵn sàng hết rồi, Út Chín ái ngại, hỏi. Làm xong thức ăn trưa, má phải về nhà gặp tí chông con có chút chuyện, tiện thể thăm thằng cháu ngoại của má. Con nhắm coi quán một mình xuể không ?

- Được mà, má đừng có lo!

Vào khoảng 10 giờ. Tám Đĩa đang lo chơi với thằng cháu nội, bỗng thấy chị sui tay xách giỏ tre, lù lù bước vô nhà. ả àng chạy đến, ôm hun chùn chụt lên đôi má phúng phính của thằng cháu ngoại, nói:

- Bà ngoại có quà bánh cho con nữa nè!

Còn Tám Đĩa ngạc nhiên, hỏi:

- Ủa, hôm nay chị sui về nhà sớm quá vậy ? Chắc phải có chuyện gì đây, phải không ?

- Ủa, có chuyện mới về gặp anh, Út Chín nói. Chị ả ảm Gương đi tìm anh ngoài chợ vàm sông Ông Đốc suốt mấy ngày hôm nay, không biết anh ở đâu. Chiều hôm qua, em tình cờ gặp chỉ lang thang ngoài bãi biển.

Tám Đĩa nghe nhắc tới ả ảm Gương, mừng quá, hỏi tới tấp:

- Vậy sao ? Không gặp thì thôi, làm gì đến nỗi phải tự tử ? Bà muốn gặp tui có chuyện gì ? Bà bây giờ ra sao ? Hiện ở đâu ? Làm gì ?

- Hỏi gì mà hỏi dữ vậy, cha nội! ả àng cười, nói. Chị muốn gặp anh, dò la tông tích giọt máu rơi ngày xưa. Chị nói, anh là cha đẻ của thằng Tùng. Lúc đầu hôm, chị có ý định gặp anh và con. ả hưng, khi em ngủ thức dậy, mới biết chị bỏ đi trong đêm. Có lẽ, chị ả ảm đổi ý, không muốn gặp cha con anh.

- Tại sao có chuyện kỳ vậy cả ?

- Đầu có gì lạ, anh Tám! Vóc dáng của chỉ bây giờ cần cỏi, ốm trơ xương, sức khỏe bết bát lắm nên muốn xa lánh mọi người. Em nghĩ, chị ả ảm Gương trở lại xóm Rạch Thung tại cửa sông Bãi Háp chờ chết. ả àng nhìn Tám Đĩa, giọng nghiêm chỉnh, hỏi. Anh có đi thăm chị ả ảm Gương không ?

- Muốn lắm chứ! ả hưng, tui đâu có biết đường nào đi tới đó ?

- Anh Tám lái vô lái của thằng Tùng được không ?

- Tui bị cụt chun thôi mà, chứ có cụt tay đâu chứ!

- Ờ hén, em quên mất, nàng nói. Mình lái vô lái theo con kinh Đồng Cù, chạy thẳng một lèo xuống miệt sông Bãi Háp. Khi đặng đầu kinh ả gang, chạy hướng ra cửa biển, sẽ hỏi ra nhà của chị ả ảm. Sáng khởi hành, chiều khoảng 3, 4 giờ thì tới nơi!

- Chừng nào Út định khởi hành ?

- Để em sắp xếp công việc nhà trước đã! Sáng bữa kia anh em mình lên đường, nàng nói. Vợ chồng con ẻn vừa trông coi quán, vừa giữ con vài ngày. Em dành dụm được vài triệu đồng đem theo, lo thang thuốc cho chị ấy, khi cần thiết. Anh nghĩ sao ?

Tám Đĩa gật đầu đồng ý ngay.

Đúng như Út Chín dự đoán. Khoảng 4 giờ chiều thì chiếc vỏ lãi đến cửa sông Bãi Háp. Thời may, gặp một dân chài đang bao lưới dỡ chà, bắt cá bên cửa sông. Tám Đĩa tấp vỏ lãi lại, hỏi:

- Gần tới xóm Rạch Thung chưa vậy, chú em ?

- Dạ, cách đây chừng bốn trăm thước, anh ta nhìn Tám Đĩa, tò mò, hỏi. Chú muốn tìm nhà của ai ở xóm Rạch Thung vậy ?

Út Chín nói:

- Dạ, nhà của chị ả ăm Gương! Chú em biết chị ấy không ?

- Bà con trong cái Xã Tân Hưng Tây này, ai mà không biết đi ả ăm Gương chứ! Anh ta ngược nhìn mặt trời, nói. Trời còn sáng bùng! Mời chú, thím về nhà cháu nghỉ ngơi, chờ tối rồi cháu đưa chú thím tới đó.

- Tụi tui là sui gia với nhau, chứ không phải vợ chồng đâu, nàng đánh chánh, rồi hỏi. Tại sao phải chờ tối trời tối mới đến được, sao kỳ cục vậy ?

- Chuyện này dài dòng lắm! Chú và dì lên bờ trước đi, ngồi chờ cháu! À, chú nhớ cầm sào cho sâu, con nước sắp lớn rồi, chảy xiết lắm đó!

Tám Đĩa nhìn cây cầu dừa, lắc đầu nói:

- Chồng cây nạn gỗ mà đi cây cầu dừa là tui chịu thua.

Cậu ta nói:

- Dì lên bờ trước đi! Để cháu công chú lên sau nhen!

Anh ta kì cọ sạch lớp bùn sinh dính trên người, công Tám Đĩa trên lưng, một tay xách thùng thiếc đủ loại tôm cá đi lên bờ, dẫn hai người về nhà cũng gần đó. Thấy người lạ bước vô sân, con chó phèn đang nằm gác mõm trên cái ngạch cửa, nhảy vô ra, sủa inh ỏi. Có tiếng người đàn ông từ phía sau nhà, hỏi vọng ra:

- Mày về đó hả, Hiếu ?

- Dạ, con đây nè, tía! Hiếu nói tiếp. Tía ơi! ả hà có khách!

- Ờ, chờ chút! Tía rửa tay, rồi ra tiếp họ!

Thấy hai người khách lạ, ông ta hơi ngạc nhiên, hỏi:

- Chắc hai vị không phải là người địa phương này ? Tối đây tìm ai ?

Tám Đĩa tự giới thiệu:

- Tui là Tám và chị sui đây tên Út Chín ở trên miệt sông Ông Đốc, xuống đây tìm người bạn tên ả ăm Gương.

Ông ta thở dài, giọng thương cảm:

- Tình cảnh của dì ả ăm Gương bây giờ thật tội nghiệp lắm! Chẳng những bị chánh quyền địa phương cô lập, còn bắt buộc mọi người cũng phải tránh xa dì như người bị bệnh phong cùi. Cách đây bốn, năm ngày, dì ấy quá giang ghe câu, trôn lên miệt vàm sông Ông Đốc tìm bà con gì đó. ả hưng, vài ngày hôm sau lại thấy dì trở về, bị công an canh chừng ngặt lắm. Muốn đến thăm phải chờ tối mới được.

Út Chín hỏi:

- Chị ả ăm có làm điều gì phạm pháp không ?

- Không! Ông ta lắc đầu, nói. Anh và chị đây chắc chưa ăn uống gì, phải không ? Để tôi bảo thằng Hiếu làm con đãi khách.

Tám Đĩa nói:

- Hồi này giờ, quên hỏi quý danh của anh để tiện việc xưng hô!

- Cứ gọi tôi là Ba ả ghĩa được rồi! Ông ta quay ra nhà sau, gọi con. Hiếu à! Ra đây tía biếu!

- Dạ, tía đợi con một lát nghe!

Khoảng một khắc sau, Hiếu bung một cái rỏ đầy nhóc vẹm luộc, còn bốc khói nghi ngút, vô bung ra, thịt vẹm phơi ra trắng phau, trông rất bắt mắt và một đĩa muối tiêu chanh, mời mọi người cầm đũa. Hiếu nói:

- Mấy năm gần đây, cửa sông Bãi Háp là quê hương của loài vẹm sinh sôi, nảy nở nhanh chóng, trở thành món ăn đặc sản vùng này. Chiều hôm qua, chờ con nước ròng sạt, con cầm thau nhảy xuống bãi bùn, rà mò dưới lớp bùn non chưa đầy nửa giờ, con đã bắt được cả chục kí. Dì ả ăm thích món vẹm xào sả ớt lắm. Thôi, tia ngời tiếp khách để con lo cơm chiều.

Ba ả ghĩa nói:

- Anh Tám nhậu lai rai ba sợi thịt vẹm luộc với muối tiêu chanh, món nhậu dân dã đạm bạc của bà con nông dân nghèo vùng này cũng đã lắm, không thua sò huyết đâu nghen, anh Tám.

- Cám ơn anh Ba! Tui cai rượu lâu rồi! Thôi, để khi khác sẽ chén thù, chén tạc với ông anh và lại, tối nay tui còn phải tới thăm dì ả ăm Gương, Tám Đĩa nhìn Ba ả ghĩa, tò mò, hỏi. Chắc gia đình anh và ả ăm Gương thân tình lắm, phải không ?

Ba ả ghĩa thật tình, nói:

- Mười năm trước, tôi còn khỏe mạnh, sống bằng nghề hạ bạc, chuyên săn bắt cá trên cửa sông Bãi Háp. ả gur phủ vùng này bắt cá bằng lưới vây, đóng đáy, chài lưới, giăng câu. Mấy bạn chài của tôi đều nhờ dì ả ăm Gương và hoặc đan lưới nên đời sống cũng tạm ổn định. Độ vài ba ngày, tôi và thằng Hiếu tiếp tế cá tươi cho dì ả ăm. Thằng Hiếu mồ côi mẹ, xem dì ả ăm Gương như mẹ.

Tám Đĩa nóng ruột, hỏi:

- Còn bây giờ thì bả sao hả, anh Ba ?

- Vài ba năm trở lại đây, dì bị chứng bệnh lao phổi, phong thấp, gân cốt nhức nhối, bàn tay run rẩy, phải bỏ nghề đan lưới. Cha con tôi phải đùm bọc dì ả ăm Gương: "ả hiểu điều phủ lấy giá gương. ả gười trong một nước phải thương nhau cùng" mà anh Tám! Hơn nữa, tôi và ả ăm Gương là đôi bạn cây nhanh nhút trong xã này hồi còn trẻ. Tôi còn nhớ Tết ả hằm Dần (1962). ả ăm Gương lúc đó mới 17 tuổi, chèo ghe đưa tôi xuống vàm Cá Mòi, luân rừng cả buổi trời mới vô tới rạch Cái Xếp để xem đội văn công của ban tuyên huấn Khu Tây ả am Bộ từ Xã Xà Phiên thuộc Quận Long Mỹ, Chương Thiện xuống trình diễn văn nghệ và tuyên truyền chống Mỹ cứu nước. ả ăm Gương bị mê hoặc bởi những lời tuyên truyền của việt cộng, nên thoát ly gia đình vô bụng biển và mãi đến cuối năm 1973 mới trở về quê cũ với tâm thân tàn ma dại thì cha mẹ đã qua đời. Lúc đó tôi đã là lính ả ghĩa Quân, bảo vệ Khu Dinh Điền Bình Hưng cũ và xóm Cái Đồi Vàm thuộc Xã Tân Hưng Tàu là quê của má thằng Hiếu.

Út Chín hỏi:

- Còn chị Ba đâu anh ?

- Bả chết vào tháng 3 năm 1975. Trong lúc bơi xuống trên rạch Cái Đồi để đến Bình Hưng, bị du kích việt cộng bắn chết giữa đường. Xác trôi ra biển mất tích.

Tám Đĩa hỏi tiếp:

- ả ăm Gương không làm gì phạm pháp, sao bị chánh quyền địa phương cô lập vậy, anh Ba ?

- Cái miếng đất của dì ả ăm Gương có vị trí rất ngon nên huyện ủy Tân Hưng Tây đã xí phần rồi. Có chức quyền là có đất, cướp đất của dân vô tội vạ. Đồng bào ở Mũi Bà Quan bị bão quét hồi năm rồi, bắt buộc phải vô rạch Bà Quan tái định cư, dựng chòi ở. Đất của họ trở thành sở hữu của các quan chức. Họ viện cớ dì ả ăm Gương bị bệnh phổi nặng, phải cô lập vì sợ vi trùng lao lây lan sang cho người khác. Chúng nó muốn dì ả ăm chết đâu, chết phứt cho rồi. ả ếu có chết, phải đem chôn trong "nghĩa trang liệt sĩ", vì phần đất của dì ả ăm Gương thuộc diện đã quy hoạch của chánh quyền.

Dùng cơm chiều xong, Ba ả ghĩa bảo con đẩy chiếc võ lãi vô mương bên cạnh nhà, rồi lấy xuống ba lá đưa Tám Đĩa tới nhà dì ả ăm trước. Còn mình và Út Chín lội bộ tới đó. ả gồi trên xuống, nhìn lên nhà của ả ăm Gương xuống cấp trầm trọng, trông giống như cái túp lều xiêu vẹo, lụp xụp. Ánh đèn dầu le lói hắt ra ngoài song cửa sổ, chập chờn như phát ra từ căn nhà mồ u ám. Tám Đĩa kêu trời: "Căn nhà này đối mặt với mưa bão làm sao chịu nổi ?". Bỗng thấy hai bóng người xuất hiện xa xa trên con đường làng. Hiếu vội vàng nhảy xuống nước,

công Tám Đĩa leo lên bờ đi theo. Mấy ngày trước trời mưa lớn, nên nước tù còn đọng vũng trên con đường đất ghồ ghề dẫn vào nhà. Ba ả ghĩa đẩy cánh cửa bằng ván bị mối đục khoét gần mục nát, mọi người bước vào trong.

Trên cái bàn gỗ thông ọp ẹp, ánh đèn dầu tỏa sáng hiu hắt vì tim gàn lụng. ả àng khêu bắc đèn cho sáng. Trên cái chõng tra kê sát vách, ả ăm Gương nằm bất động trong mùng, cái mền bông mỏng lét đắp ngang ngực, phập phồng một cách yếu ớt theo nhịp thở. Út Chín đến bên chõng tre, lay gọi:

- Chị ả ăm ơi! Có anh Tám, Ba ả ghĩa và em đến thăm chị nè ? Sao, chị khỏe không ? Không nghe ả ăm Gương ừ hử gì cả, nằng bèn luồn bàn tay dưới cái mền, giựt mình la hoảng. Sao mình mẩy của chị lạnh ngắt như đồng vậy nè ?

Út Chín lật đặt vén vạt áo của chị ả ăm lên, dùng đầu "ả hị Thiên Đường" chà sát lên người, phía trước ngực, rồi sau lưng. Cơ thể ả ăm dần lên, ả ăm Gương mở đôi mắt thất thần nhìn mọi người, rồi giọng thều thào, hỏi:

- Ai đến thăm tôi... vào nửa đêm... nửa hôm vậy cà ?

Tám Đĩa nghe hỏi, mừng quá, nói:

- Anh là Tám Đĩa đây nè! Em ả ăm nhớ chưa ?

- Có phải Tám Đĩa...ở căn cứ Bà Bái...năm xưa không ?

- Ồ, ờ...anh là Tám Đĩa đây nè!

- Sao mấy năm trước...không kiếm tui! Đợi tui gần đứt bóng...rồi mới kiếm vậy, cha ? ả ăm Gương mệt lả, nói lấp bắp. Tám Đĩa phải kê tai sát vào đôi môi mấp máy của ả ăm Gương nghe tiếng được, tiếng không. Đ. m...ông mà chôn tui trong "nghĩa trang liệt sĩ" là tui đội mồ dậy...vặn cổ của...ông ra đằng sau đó nghen, ông Tám!

ả ăm Gương nghèo đầu một bên ngắt đi làm Tám Đĩa sợ quá, la hoảng. ả àng đưa chai dầu cho anh sui, tiếp tục chà sát vào người của chị ả ăm Gương:

- Chắc chị đói rồi đó! Em ra đằng sau chái hè, bắt cho chỉ nồi cháo trắng cho chị ăn đỡ đói cái đã, nằng quay sang Ba ả ghĩa, nói. Anh Ba ra đằng sau bếp với tôi, có chút chuyện cần anh giúp.

Sau khi nhóm lửa, vo gạo bắt nồi cháo lên cái cà ràng xong. ả àng nhìn Ba ả ghĩa, hỏi:

- Sức khỏe của chị ả ăm bết bát lắm rồi! Tụi tui chắc phải đưa chị về sông Ông Đốc để lo thang thuốc, chữa chạy. Anh Ba nghĩ sao ?

- Cô nói như vậy cũng phải. Ở đây, di ả ăm bị chánh quyền cô lập, cha con tôi muốn giúp đỡ tận tình cũng không được! Di ả ăm muốn bám trụ, giữ nhà đất chẳng bao lâu cũng chết vì bệnh. Trước sau gì bọn "cường hào ác bá" của địa phương cũng chiếm đoạt. Thôi thì, đành bỏ của chạy lấy người vậy!

ả àng đi lên nhà trên, kêu Tám Đĩa nói:

- Anh Tám nhờ cháu Hiếu đưa về nhà, lái chiếc vỏ lãi chở chị ả ăm về "trạm y tế" Thị Trấn Sông Ông Đốc lo chữa trị cho chị ả ăm. Anh nghĩ sao ?

- Tôi cũng có ý nghĩ này! ả hưng, chỉ sợ mình không đủ khả năng lo cho ả ăm Gương thôi!

- Còn nước còn tát, tới đâu hay tới đó!

- Vậy thì tôi đi liền bây giờ!

Khi Tám Đĩa trở lại, cảm sào ngồi chờ dưới mé sông. Hiếu chạy bay lên bờ, công di ả ăm Gương xuống chiếc vỏ lãi. Út Chín đặt ả ăm Gương nằm bất động trên khoang, quần mền cẩn thận. Hai người vẫy tay chào từ giã cha con Ba ả ghĩa, rồi quay mũi tàu trở lại kinh Đồng Cùg...

Khoảng 9 giờ sáng. Chiếc vỏ lãi đã cập bến chợ vàm sông Ông Đốc. ả àng hỏi hủ nhảy lên bờ, mướn một chiếc xe ba gác chở ả ăm Gương đến trạm y tế của Thị Trấn. Quới, người thanh niên đạp chiếc ba gác, hỏi:

- Ai bệnh vậy, di Út ? À, bữa nay di gặp hên rồi đó nghen!

- Hên cái gì mà hên ? Bà chị bệnh nặng, chưa chắc qua khỏi con trăng này đó.

Quới vui cười, nói:

- Bữa nay có nhóm bác sĩ trẻ Việt ẵm tốt nghiệp ở bên Mỹ, về Thị Trấn này làm công tác từ thiện. Họ chữa bệnh cho đồng bào nghèo miễn phí.

Út Chín mừng quá, nói:

- ẵ gười ngay mắc nạn, có quới nơn giúp đỡ! Chị ẵ ẵm ơi, ráng lên nghe bà...

Vừa đến trạm y tế, Quới nhảy xuống xe, sốt sắng với bông ẵ ẵm Guơng chạy ào vào trong trạm, Út Chín chạy theo sau. Một nữ Bác Sĩ trẻ trong đoàn thiện nguyện thấy vậy, chạy đến, bảo đặt người bệnh nằm trên giường, rồi mời mọi người ra phòng chờ đợi. Khoảng nửa tiếng sau, bác sĩ trở ra, hỏi:

- Ai là thân nhân của người bệnh ?

- Dạ, tui là Út Chín, em họ của chị ấy! ẵ àng nói.

- Chúng tôi đã lấy máu thử nghiệm, chờ kết quả! Bà ấy còn trong tình trạng hôn mê! À, cô y tá cần gặp cô để biết vài chi tiết về bệnh nhân.

- Bao giờ tôi có thể trở lại thăm chị tôi được hả, Bác Sĩ ?

- Khoảng 2 giờ nữa!

Sau khi làm xong thủ tục, Út Chín nửa mừng, nửa lo đi lang thang trong Thị Trấn, rồi tấp vào một quán giải khát bên đường, kêu một trái dứa tươi uống. Bỗng thấy có một người đàn ông mặc bộ đồ công nhân màu xanh, khá đứng tuổi, mái tóc đã hoa râm bước vào, vóc dáng kịch cỡm, kéo ghế ngồi cùng bàn. ẵ hìn vết theo mờ mờ nằm vắt qua gò má trên gương mặt, nằng bỗng liên tưởng đến một người, đường đột hỏi:

- Chắc ông không phải là người địa phương này ?

Ông ta gật đầu, mỉm cười, nhưng không trả lời, làm nằng hơi ngần ngại, hỏi đùa:

- Ông trông giống một "đại gia" thì đúng hơn! Bộ đồ công nhân này chỉ dấu thân phận mà thôi, đúng vậy không ?

Ông ta bật cười, nói:

- Có phải cô là "công an bảo vệ chính trị" của địa phương này ?

ẵ àng lắc đầu, nói:

- Gương mặt ông giống một người đã bắn tôi hồi 34 năm về trước và tôi còn giữ đầu đạn đó làm kỷ niệm.

- Chắc cô còn thù hận người lính đó, phải không ?

- Không, tôi chỉ nhớ người ấy thôi!

Ông ta hỏi:

- Cô cho tôi xem đầu viên đạn được không ?

ẵ àng tháo sợi dây chuyền vàng trên cổ, đưa cho ông ta, nói:

- Tôi đã đeo cái đầu viên đạn trong người 30 năm rồi!

Ông ta đeo kính vào, cầm đầu viên sẵm soi một lúc, nói:

- Đây là đầu viên đạn M16, có khắc hình trái tim mà nét khắc đã mờ, ông ta hỏi. Cô bị trúng viên đạn này ở bên vai phải, đúng vậy không ?

Út Chín trở mặt ngạc nhiên, hỏi:

- Ủa, sao ông biết rành quá vậy ?

- Chẳng những vậy, mà tôi còn biết cô bị bắn tại bờ kinh Lái Hiếu ở Phụng Hiệp vào đầu mùa Xuân 1972, ông ta cười, nói. ẵ gười bắn cô chính là tôi đây!

- Anh Hoàng! Út Chín mừng quá hét lên, quên cả ý tứ, nhảy chồm tới bá cổ anh, làm mọi người trong quán sửng sốt nhìn nằng.

Anh gỡ vòng tay của nằng ra, nhắc khéo:

- ẵ gười ta đang chăm chú, nhìn mình kia!

- Gặp lại anh bất ngờ, mừng quá nên Út quên giữ kẽ, nằng bẽn lẽn, hỏi. Anh bây giờ ở đâu ?

- Ở Mỹ!

- Ở nội ô Thị Xã Mỹ Tho hay ngoại ô vậy anh ?

- Em hỏi chi mà hỏi kỹ dữ vậy ?
- Hỏi để biết, còn đi thăm anh chớ chi! Ờ àng cười giòn, hỏi đùa. Anh đến thị trấn này tìm gái hả, phải vậy không ?

- Ờ ói bậy đi! Anh nhờ Đoàn Bác Sĩ Thiện ả guyện ở Hoa Kỳ về khám tổng quát, Hoàng hỏi lại. Còn em ?

- Em đưa chị bạn bệnh nặng lắm, đến nhờ họ chữa trị, may ra, có thể thoát khỏi tay tử thần!

Rồi quán giải khát, nàng hướng dẫn Hoàng đi thăm vòng quanh Thị Trấn sông Ông Đốc, rồi cùng trở lại trạm y tế để chờ hỏi kết quả. Trong phòng chờ đợi vắng hoe, chỉ còn cô y tá trực ngồi trên bàn. Ờ àng hỏi:

- Bác Sĩ và bệnh nhân đi đâu cả rồi cô ?

- Đang giờ dùng cơm trưa.

Thời may, một nữ Bác Sĩ từ phòng cứu cấp bước ra, thấy nàng đi với Hoàng. Cô ta ngạc nhiên đến sững sốt, hỏi:

- Ủa, dì này là ai vậy, cha ?

Ờ àng Út cũng không dấu được vẻ ngạc nhiên, hỏi:

- Còn vị nữ Bác Sĩ trẻ là gì của anh vậy ?

Hoàng cười, giới thiệu:

- Đây là Yên ả guyễn, con gái duy nhất của anh! Còn đây là dì Út Chín bạn của cha hỏi còn chiến tranh Việt ả am!

Út Chín nói đùa:

- Hỏi đó, cha của Bác Sĩ để dì một phát trúng vai, xệ cánh cho tới bây giờ.

Yên ôm choàng vai Út Chiến, hỏi đùa:

- Cha con hỏi còn trẻ chắc ác lắm, phải không dì ?

- Ờ ều ông mà ác, dì đâu còn sống cho đến bây giờ, nàng hỏi. Bệnh tình chị ả ấm của dì ra sao rồi hả, cháu ?

- Bệnh nhân đưa đến đây hồi sáng đang được tiếp máu và thở bằng bình dưỡng khí. ả hưng, vẫn còn trong tình trạng hôn mê!

Hoàng lên tiếng:

- Thôi, đi kiếm chỗ nào ăn trưa, vừa ăn, vừa nói chuyện! Cha thấy kiến cắn bụng rồi đó!

Cha con Tám Đĩa đang đứng lóng ngóng ở trước cổng trạm y tế, chờ giờ vô thăm bệnh. Thấy Út Chín sánh vai cùng hai người khách lạ đi ra cổng, lật đật chống nạnh đi đến. Ờ àng giới thiệu:

- Đây là anh Tám sui gia, Tùng là con rể! Còn người này là anh Hoàng, cha nữ Bác Sĩ Yên trong Đoàn Y Tế Thiện ả guyện ở nước ngoài về.

Tùng cúi đầu chào mọi người, rồi thưa:

- Vợ con làm cơm trưa sẵn sàng rồi. Sẵn dịp mời bác Hoàng, Bác Sĩ Yên và má về dùng bữa cơm gia đình cho vui.

Tám Đĩa nói:

- Xin mời mọi người theo tôi xuống dưới bên đò.

Chờ mọi người xuống chiếc vỏ lãi xong, Tùng lái vô con rạch nhỏ chạy về quán cơm của má vợ...

Ăn một mình trong coi quán ăn, làm tất bật từ sáng đến giờ, vừa chạy bàn, vừa tính tiền, vừa dọn dẹp, vừa coi con...mệt đứ đừ. May mà hôm nay đẹp trời, tàu bè đánh cá ra biển hết, chỉ còn lác đác vài công nhân đóng ghe, bảo trì tàu bè ở xóm Bãi Ghe đến ăn cơm trưa. Đang mệt mà nghe tiếng vỏ lãi tấp vô cây cầu ván phía sau quán. Ăn mừng quá, bỗng con ra bờ rạch đón chông. Thấy tia chông và mẹ đã trở về, có dẫn theo hai người lạ mặt. Ăn cúi chào mọi người. Út Chín nói:

- Đây là Ăn, con một của tôi đó.

Én nhìn hai khách lạ, hỏi nhỏ mẹ:

- Còn hai người này là ai vậy hả, má ?

- À, má quên nói với con: Đây là bác Hoàng và Bác Sĩ Yên từ hải ngoại về.

Yến nhìn mọi người, nói:

- Xin đừng khách sáo, gọi cháu là Yến được rồi, cho có vẻ thân mật.

ả àng hỏi con:

- Còn thức ăn trưa không con ?

- Dư sức qua cầu, Én ra thực đơn. Bữa cơm trưa nay, con xin đãi mọi người món đặc sản của quán cơm bà Út Chín: Cá trê vàng nướng lửa than, nước mắm gừng và ớt lang sào tỏi!

- Chỉ còn có vậy thôi sao ? ả àng nói. Từng giúp vợ con sắp đặt chén đĩa trên cái bàn tròn ở trong nhà. Má ra bếp làm thức ăn thêm.

Yến nói:

- Thôi, khỏi đi đi Út! Cháu ăn trưa vừa đủ thôi! Ăn no để buồn ngủ lắm!

Bữa cơm trưa tuy đạm bạc đối với đồng bào miền quê. ả hưng, đối với người Việt ở hải ngoại thì khác, làm gì có cá trê vàng tươi, nướng lửa than như vậy đâu. Hoàng ăn một cách thoải mái, ngon lành, nói:

- Ở bên Mỹ chỉ có thủy sản đông lạnh do Việt ả am xuất khẩu. Họ ướp bằng hóa chất gì không biết, con cá trê bỏ quên trong cốp xe ba ngày, giữa lúc trời nắng hừng hực mà con cá trê không hư thối gì cả. Thế mới kinh chứ!

ả àng nhìn Hoàng, hỏi:

- Chiều nay anh và cháu Yến muốn ăn món gì ? Quán cơm bình dân của dì Út Chín sẽ phục vụ tới mức ăn thua!

Hoàng nói:

- Chiều nay nếu được, Út cho cha con anh thưởng thức: Lươn nấu hai món được không ?

- Chuyện dễ thôi mà, nàng hỏi. Anh Hoàng muốn ăn món gì đây ?

- À, lươn xào xả ớt và cái lấu lươn được không, bà chủ ?

- Được rồi, chiều nay có ngay, nàng quay qua Yến, hỏi. Bệnh tình của chị ả ăm Gương thế nào rồi cháu ?

- Cháu còn phải hội ý với ba vị Bác Sĩ Chuyên Khoa trong Đoàn rồi cháu sẽ trả lời cho dì Út sau. Hiện tại dì ả ăm Gương vẫn còn trong tình trạng hôn mê. Chiều nay, gia đình có thể vào thăm được.

Từng hỏi tía:

- Dì ả ăm Gương bà con với mình ra sao vậy, tía ? Hồi nào tới giờ, con không nghe tía nói tới ?

- Dì ả ăm Gương là chị ruột của má con, Tám Đĩa nói úp mở. Thì dì cũng như mẹ thôi: sậy vú mẹ thì bú vú dì có sao đâu!

Út Chín nhìn Yến:

- Trong thời gian cháu Yến làm công tác thiện nguyện ở đây, vấn đề "ăn uống" trong ngày để dì lo. Còn cha của cháu chỉ thuộc diện ăn theo.

Hoàng hỏi đùa:

- Thế còn vấn đề "ở" của cha con anh ?

- ả ều Việt Kiều Mỹ Tho không chê gia đình tui tui nghèo, tạm chia làm hai cánh: Cánh phụ nữ ngủ tại đây! Còn cánh đàn ông thì về nhà ở xóm Thị Keo mà ngủ, nàng nhìn Yến, nói. Dì nhường cái buồng để cháu ngủ, tuy không tiện nghi, nhưng vấn đề an toàn, dì bảo đảm. Thằng nào dám quờ quạng, dì "bụp" cho banh xác!

Én cười, chọc quê mẹ:

- Hết chiến tranh rồi, má còn sống trong ảo tưởng hoài hà! Bác Hoàng cho má một viên xệ cánh rồi mà chưa tởn!

Mười ngày trôi qua thật nhanh. Công tác của Đoàn Y Tế Thiện ả guyện đã chấm dứt. ả gày mai, họ sẽ từ giã địa phương này, trở lại Sài Gòn, chờ ngày lên máy bay trở về Hoa Kỳ. Bữa cơm tiễn biệt đêm nay thiếu vắng tiếng cười, tiếng nói như mọi hôm. Thịnh thoảng, Út Chín chạy ra đằng sau sàn nước lau nước mắt. Yên phá tan sự yên lặng bằng một tin vui:

- Yên xin báo một tin vui là di ả ảm Guong đã hồi tỉnh vào khoảng 4 giờ chiều nay. Thời kỳ nguy hiểm đã tạm qua. ả hưng, di ả ảm Guong đang đứng giữa lằn ranh của sự sống và chết. Mọi người trong gia đình hãy mở rộng vòng tay thân ái, yêu thương, đùm bọc và chăm sóc tận tình để di ả ảm Guong khôi phục lại niềm tin và ý chí để vượt qua cửa tử. Mạng sống của di không còn tùy thuộc vào nền "Y khoa hiện đại" mà tùy thuộc vào tình thương của mọi người.

Hoàng đưa một phong bì và một hộp quà nho nhỏ cho Út Chín, nói:

- Cha con anh gửi biểu gia đình 3 ngàn đô la và hộp thuốc tây để em có đủ phương tiện tạm thời lo cho chị ả ảm Guong.

Út Chín thật cảm động, đứng dậy đi bờ rạch, buồn tình khóc thút thít một mình. Hoàng vội bước theo sau, an ủi:

- Em có nhìn thấy giẻ lục bình trôi nổi trên con rạch không. Bèo mây hợp rồi để tan. Trăng tròn để rồi khuyết. Con người cũng vậy, gặp nhau rồi lại xa nhau. Anh đâu có ngờ sau này năm anh gặp lại em đâu.

ả ảng tháo sợi dây chuyền đang đeo, trông vào cổ của Hoàng nói:

- Từ ngày tía con Ển bỏ đi biệt cho tới nay. Em đã đeo sợi dây chuyền, mang đầu đạn hình trái tim, suốt 30 năm để nhớ anh. Bây giờ em trả nó lại, để anh nhớ em, bỗng nằng đột ngột hỏi Hoàng. Đầu viên đạn súng trường M16 có khắc hình trái tim để làm gì vậy, anh ? Chắc phải có lý do!

- Thời chiến tranh, anh là người lính "Biệt Kích Lôi Hồ", âm thầm hoạt động trong lòng địch, đảm trách các công tác hành quân viễn thám và xâm nhập ngoại biên trên lãnh thổ Lào và bên Cam Bốt theo dõi và bám sát của các đơn vị cộng sản Bắc Việt, rồi chỉ điểm những mục tiêu quân sự của địch cho Không Quân Việt ả am oanh kích. Đôi khi buồn nhớ người yêu, anh thường khắc đôi môi hình trái tim của nằng lên những đầu viên đạn, trong khi nồn nóng chờ giặc xuất hiện.

- Em nghe nói, người lính Biệt Kích Lôi Hồ là những chiến binh tinh nhuệ, vào sinh ra tử, xem cái chết nhẹ tựa lông hồng mà cũng đa tình dữ hén!

- Lính nào mà chẳng đa tình hả, Út Chín ?

ả ói xong, Hoàng ghi chặt Út Chín vào lòng...Ển trong nhà nhìn ra, thấy vậy, ngoắc Yên lại, chỉ ra bờ rạch, nói: Hai ông bà già này còn tình để nể, hả chị Yên! Rồi hai chị em cười khúc khích...

Cơm nước xong, hai cha con thả bộ trên bãi biển, Yên thưa với cha:

- Má con đã mất trên đường vượt biển cách đây gần 29 năm rồi. Cha vẫn ở vậy, làm lụng vất vả, hy sinh cho con ăn học thành tài. Con cảm ơn cha! ả hưng cha ơi, bây giờ tuổi cha đã cao, cần có một người bạn đời hủ hỉ trong lúc tuổi già. Hai chị em con đã bàn chuyện này, Ển cũng đồng ý! Di Út Chín thật thà đôn hậu, cha nghĩ sao ?

Hoàng nói với con:

- Con có thấy những rặng bần xanh, mọc xen kẽ với hàng dừa nước đằng sau mé rạch không ? Không gì thơ mộng bằng vẻ đẹp thiên nhiên của những rặng bần soi bóng nước trên dòng sông nâu, lộn cợn phù sa vào mùa nước nổi. Con sẽ cảm nhận hồn quê dạt dào vào mùa hoa bần nở, nhụy hoa bay lất phất theo những hạt mưa lạnh lạnh, rụng trắng, trôi dật dờ trên mặt sông. Rặng bần vươn lên xanh lá, cho lũ chim dòng dọc về làm tổ. Tâm hồn di Út Chín chân quê, mộc mạc như những cây bần xanh mà rễ của nó phải bám lấy phù sa để vươn lên và sinh tồn. Dòng sông Potomac sẽ không thích hợp với cây bần xanh, không có phù sa để bám chặt rễ, nó sẽ bị bật gốc trôi đi.

Yên tựa đầu trên vai cha, nói:

- Con hiểu ý cha rồi!

Đôi mắt Hoàng nhìn xa xôi, nói:

- ả ều như, một ngày nào đó. Chế độ cộng sản không còn tồn tại trên mảnh đất quê hương, sẽ có một con chim dòng dọc lưu lạc tha phương, tìm về táng lá bần xanh năm xưa, để làm tổ...

Thế rồi, một năm sau. Cuộc biểu tình khiếu kiện trong tinh thần bất bạo động của khoảng 1.500 nông dân đau khổ bị bạo quyền cộng sản chiếm nhà cửa, đất đai, ruộng vườn thuộc 19 Tỉnh Thị khác nhau từ miền Trung vô miền ả am. Họ tập trung trước trụ sở "Văn Phòng Quốc Hội 2" tại Sài Gòn vào ngày 22 tháng 6 năm 2007. ả gười ta chụp được một tấm ảnh, có hình của chú Tám Đĩa chống đôi nạng gỗ, đứng bên cạnh, hỗ trợ cho di ả ăm Gương, đang cầm tờ biểu ngữ trước ngực với hàng chữ viết nguệnh ngoạc: "ả hững gì của ả hân Dân phải trả lại cho ả hân Dân".

Cuộc biểu tình khiếu kiện của dân oan kéo dài đến ngày đến ngày 18 tháng 7 năm 2007 thì bị bạo quyền cộng sản thẳng tay đàn áp dã man. Di ả ăm Gương và nông dân Vùng Đồng Bằng Sông Cửu Long đang chuẩn bị hành trang, tiến quân về thủ đô Hà ả ội, trung tâm quyền lực của bạo quyền cộng sản, để tiếp tục cuộc đấu tranh...

ả guyễn Vĩnh Long Hồ